



BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN TÓM TẮT

CÔNG TY CỔ PHẦN ICD TÂN CẢNG SÓNG THẦN

(Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 3700785006 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Dương cấp lần đầu ngày 27/03/2007, đăng ký thay đổi lần thứ 04 ngày 01/06/2016)

Bình Dương, tháng 11 năm 2016





BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN TÓM TẮT

CÔNG TY CỔ PHẦN ICD TÂN CẢNG SÔNG THẦN

(Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 3700785006 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Dương cấp lần đầu ngày 27/03/2007, đăng ký thay đổi lần thứ 04 ngày 01/06/2016)

Bình Dương, tháng 11 năm 2016

PHẦN
C
PHÁ
MA
CH
TP.H
1-7

CÔNG TY CỔ PHẦN ICD TÂN CẢNG SÓNG THẦN

(Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 3700785006 do Sở kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Dương cấp lần đầu ngày 27/03/2007, đăng ký thay đổi lần thứ 04 ngày 01/06/2016)

Địa chỉ: Số 7/20, Đường DT743 Kp. Bình Đáng, P. Bình Hòa, Tx. Thuận An, tỉnh Bình Dương

Điện thoại: (84-650) 3713 483 Fax: (84-650) 3713 352

Website: www.icdsongthan.com.vn

PHỤ TRÁCH CÔNG BỐ THÔNG TIN

Họ tên: Trần Trí Dũng – Phó Giám đốc

Điện thoại: (84-650) 3713 483 Fax: (84-650) 3713 352

MỤC LỤC

DANH MỤC BẢNG	2
DANH MỤC HÌNH.....	3
CÁC KHÁI NIỆM VÀ TỪ VIẾT TẮT	4
TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY.....	5
I. TÓM TẮT QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN	5
1. Giới thiệu chung về Công ty	5
2. Quá trình hình thành và phát triển	6
II. CƠ CẤU TỔ CHỨC CÔNG TY.....	8
1. Cơ cấu tổ chức của Công ty.....	8
2. Cơ cấu bộ máy quản lý của công ty.....	8
III. CƠ CẤU CỔ ĐÔNG, DANH SÁCH CỔ ĐÔNG LỚN, CỔ ĐÔNG SÁNG LẬP	12
1. Cổ đông sáng lập	12
2. Cơ cấu cổ đông.....	12
IV. DANH SÁCH NHỮNG CÔNG TY LIÊN QUAN ĐẾN CÔNG TY CP ICD TÂN CẢNG SÓNG THẦN	13
1. Công ty mẹ của Công ty cổ phần ICD Tân Cảng Sóng Thần	13
2. Danh sách công ty con của Công ty cổ phần ICD Tân Cảng Sóng Thần	13
3. Danh sách công ty liên doanh liên kết của Công ty cổ phần ICD Tân Cảng Sóng Thần	13
4. Danh sách công ty nắm quyền kiểm soát hoặc chi phối ICD Tân Cảng Sóng Thần	14
V. HOẠT ĐỘNG KINH DOANH.....	14
1. Sản lượng sản phẩm/giá trị dịch vụ qua các năm	14
2. Nguyên vật liệu.....	17
3. Chi phí sản xuất.....	18
4. Trình độ công nghệ.....	20
5. Tình hình nghiên cứu và phát triển sản phẩm mới.....	21
6. Tình hình kiểm tra chất lượng sản phẩm/dịch vụ.....	21
7. Hoạt động marketing.....	21
8. Nhãn hiệu thương mại, đăng ký phát minh sáng chế và bản quyền.....	21
9. Các hợp đồng lớn đang được thực hiện hoặc đã được ký kết.....	22
VI. BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH.....	22
1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.....	22
2. Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của ICD Tân Cảng Sóng Thần trong năm 2015.....	23
VII. VỊ THẾ CỦA CÔNG TY SO VỚI CÁC DOANH NGHIỆP KHÁC TRONG CÙNG NGÀNH	24
1. Những thuận lợi, khó khăn của Công ty	24
2. Triển vọng phát triển ngành	25
3. Tình hình tài chính và hoạt động kinh doanh của các doanh nghiệp trong cùng ngành.....	26

4.	Đánh giá về sự phù hợp định hướng phát triển của Công ty với định hướng của ngành, chính sách của Nhà nước, và xu thế chung trên thế giới.....	27
5.	Số lượng người lao động.....	27
6.	Chính sách đối với người lao động.....	28
VIII.	CHÍNH SÁCH CỔ TỨC.....	28
IX.	TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH.....	29
1.	Các chỉ tiêu cơ bản.....	29
2.	Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu.....	31
X.	TÀI SẢN.....	31
XI.	KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH, LỢI NHUẬN VÀ CỔ TỨC TRONG NHỮNG NĂM TIẾP THEO...32	
1.	Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh trong thời gian tới.....	32
2.	Kế hoạch sản xuất kinh doanh, lợi nhuận và cổ tức trong những năm tiếp theo.....	33
3.	Căn cứ để đạt được kế hoạch lợi nhuận và cổ tức nói trên.....	33
XII.	THÔNG TIN VỀ NHỮNG CAM KẾT NHƯNG CHƯA THỰC HIỆN.....	34
XIII.	CÁC THÔNG TIN, CÁC TRANH CHẤP KIẾN TỤNG LIÊN QUAN TỚI CÔNG TY.....	34
XIV.	HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ KẾ TOÁN TRƯỞNG.....	34
1.	Danh sách và sơ yếu lý lịch các thành viên HĐQT.....	34
2.	Danh sách và sơ yếu lý lịch các thành viên Ban kiểm soát.....	40
3.	Danh sách và sơ yếu lý lịch các thành viên Ban Giám đốc.....	42
4.	Sơ yếu lý lịch Kế toán trưởng.....	45
5.	Kế hoạch tăng cường quản trị công ty.....	46
	PHỤ LỤC.....	48

DANH MỤC BẢNG

Bảng 1: Ngành nghề kinh doanh của Công ty cổ phần ICD Tân Cảng Sóng Thần.....	5
Bảng 2: Cơ cấu cổ đông tại thời điểm 27/09/2016.....	12
Bảng 3: Danh sách cổ đông lớn của Công ty tại thời điểm 27/09/2016.....	12
Bảng 4: Danh sách các công ty liên doanh liên kết của ICD Tân Cảng Sóng Thần.....	13
Bảng 5: Cơ cấu doanh thu của Công ty.....	14
Bảng 6: Cơ cấu lợi nhuận gộp của Công ty.....	17
Bảng 7: Tỷ trọng các khoản mục chi phí của Công ty so với doanh thu thuần.....	18
Bảng 8: Các hợp đồng lớn đang được thực hiện.....	22
Bảng 9: Kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty.....	22
Bảng 10: Tình hình tài chính và hoạt động kinh doanh của một số công ty cùng ngành.....	26
Bảng 11: Cơ cấu lao động thời điểm 27/09/2016.....	27
Bảng 13: Các khoản phải thu.....	29
Bảng 14: Các khoản phải trả.....	30

Bảng 15: Danh sách các khoản đầu tư dài hạn khác của ICD Tân Cảng Sóng Thần.....	31
Bảng 16: Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu của Công ty.....	31
Bảng 17: Tình hình tài sản cố định đến thời điểm 31/12/2015.....	31
Bảng 18: Chi phí xây dựng cơ bản dở dang đến thời điểm 31/12/2015.....	32
Bảng 19: Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức giai đoạn 2016 – 2018 của Công ty	33
Bảng 20: Danh sách thành viên Hội đồng quản trị của Công ty.....	35
Bảng 21: Danh sách thành viên Ban kiểm soát của Công ty	40
Bảng 22: Danh sách thành viên Ban Giám đốc của Công ty.....	42
Bảng 23: Kế toán trưởng của Công ty.....	45


DANH MỤC HÌNH

Hình 1: Cơ cấu tổ chức của Công ty	8
Hình 2: Sơ đồ bộ máy quản lý của Công ty.....	9
Hình 3: Doanh thu dịch vụ cho thuê kho bãi của Công ty (triệu VNĐ).....	15
Hình 4: Cơ cấu và doanh thu dịch vụ Logistics của Công ty (triệu VNĐ).....	16
Hình 5: Tỷ lệ GVHB/doanh thu theo từng nhóm dịch vụ của Công ty.....	19
Hình 6: Tăng trưởng GDP giá so sánh giai đoạn 2010 -2015	25

CÁC KHÁI NIỆM VÀ TỪ VIẾT TẮT

❖ BCTC	:	Báo cáo tài chính
❖ BKS	:	Ban Kiểm Soát
❖ CBCNV	:	Cán bộ công nhân viên
❖ CMND	:	Chứng minh nhân dân
❖ Công ty/ ICD Tân Cảng Sóng Thần	:	Công ty cổ phần ICD Tân Cảng Sóng Thần
❖ CTCP	:	Công ty cổ phần
❖ Tổng Công ty Tân Cảng Sài Gòn	:	Công ty TNHH MTV Tổng Công ty Tân Cảng Sài Gòn
❖ DTT	:	Doanh thu thuần
❖ ĐKDN	:	Đăng ký doanh nghiệp
❖ ĐHĐCĐ	:	Đại hội đồng cổ đông
❖ ĐVT	:	Đơn vị tính
❖ GVHB	:	Giá vốn hàng bán
❖ HĐQT	:	Hội đồng quản trị
❖ HĐSXKD	:	Hoạt động sản xuất kinh doanh
❖ LN	:	Lợi nhuận
❖ LNST	:	Lợi nhuận sau thuế
❖ SLCP	:	Số lượng cổ phần
❖ SXKD	:	Sản xuất kinh doanh
❖ TSCĐ	:	Tài sản cố định
❖ Stt	:	Số thứ tự
❖ USD	:	Đô la Mỹ
❖ VNĐ	:	Việt Nam Đồng

TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY
I. TÓM TẮT QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN
1. Giới thiệu chung về Công ty

Tên doanh nghiệp	:	Công ty cổ phần ICD Tân Cảng Sóng Thần
Tên tiếng Anh	:	Tan Cang Song Than ICD Joint Stock Company
Tên viết tắt	:	ICDST
Trụ sở chính	:	Số 7/20, đường ĐT 743, Kp. Bình Đáng, P. Bình Hòa, Tx. Thuận An, tỉnh Bình Dương
Điện thoại	:	(84-650) 3713 483 Fax: (84-650) 3731 352
Người đại diện theo pháp luật	:	Nguyễn Thành Sơn – Giám đốc
Giấy Đăng ký doanh nghiệp	:	Số 3700785006 do Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Bình Dương cấp lần đầu ngày 27/03/2007, đăng ký thay đổi lần thứ 04 ngày 01/06/2016
Vốn điều lệ đăng ký	:	120.086.720.000 VNĐ (<i>Một trăm hai mươi tỷ không trăm tám mươi sáu triệu bảy trăm hai mươi ngàn đồng</i>)
Vốn điều lệ thực góp	:	120.086.720.000 VNĐ (<i>Một trăm hai mươi tỷ không trăm tám mươi sáu triệu bảy trăm hai mươi ngàn đồng</i>)
Website	:	www.icdsongthan.com.vn
Logo	:	

Ngành nghề kinh doanh

Công ty cổ phần ICD Tân Cảng Sóng Thần hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 3700785006 do Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Bình Dương cấp lần đầu ngày 27/03/2007, đăng ký thay đổi lần thứ 04 ngày 01/06/2016 với các ngành nghề kinh doanh sau:

Bảng 1: Ngành nghề kinh doanh của Công ty cổ phần ICD Tân Cảng Sóng Thần

Stt	Tên ngành	Mã ngành
1	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa (trừ lưu giữ than đá, phế liệu và hóa chất)	5210 (chính)
2	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
3	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Dịch vụ kiểm đếm; Dịch vụ giao nhận hàng hóa xuất nhập khẩu; Dịch vụ xuất nhập khẩu ủy thác; Dịch vụ khai thuê hải quan (chỉ được hoạt động sau khi thực hiện đầy đủ Quy định về điều kiện và hoạt động	5229

Stt	Tên ngành	Mã ngành
	của đại lý làm thủ tục hải quan)	
4	Dịch vụ đóng gói (trừ đóng gói thuốc bảo vệ thực vật)	8292
5	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Dịch vụ phân phối hàng nội địa	4610
6	Bốc xếp hàng hóa (trừ bốc xếp hàng hóa cảng hàng không)	5224
7	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn Chi tiết: Sửa chữa container	3311
8	Vệ sinh nhà cửa và các công trình khác Chi tiết: Vệ sinh container	8129
9	Sản xuất giấy nhẵn, bì nhẵn, bao bì từ giấy và bì	1702
10	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610

Ngày trở thành Công ty đại chúng : 26/08/2016

2. Quá trình hình thành và phát triển

Ngày 21/12/1995, Tổng Tham mưu trưởng Quân đội nhân dân Việt Nam ký Quyết định số 710/QĐ-TM thành lập bãi chứa container của Quân cảng Sài Gòn.

Ngày 21/12/2000, Bộ Tư lệnh Hải quân ký Quyết định số 5967/QĐ-HQ thành lập Điểm thông quan nội địa - ICD Tân Cảng Sóng Thần thuộc Tổng Công ty Tân Cảng Sài Gòn, với ngành nghề kinh doanh xếp dỡ hàng hóa, dịch vụ cảng biển, kho bãi.

Tháng 3/2007, Công ty được nâng cấp thành Công ty TNHH MTV ICD Tân Cảng Sóng Thần, hạch toán độc lập theo mô hình công ty mẹ - công ty con, trực thuộc Tổng Công ty Tân Cảng Sài Gòn, vốn điều lệ 80.000.000.000 đồng.

Ngày 15/10/2012, Công ty thay đổi giấy đăng ký doanh nghiệp lần thứ 2, bổ sung dịch vụ đại lý hải quan và tăng vốn điều lệ lên 150.000.000.000 đồng.

Ngày 28/12/2015, Công ty thay đổi giấy phép đăng ký doanh nghiệp lần thứ 3, thay đổi người đại diện pháp luật của Công ty.

Ngày 04/06/2015, Bộ Quốc phòng có quyết định số 2105/QĐ-BQP về việc cổ phần hoá Công ty TNHH MTV ICD Tân Cảng Sóng Thần được chuyển đổi thành Công ty Cổ phần ICD Tân Cảng Sóng Thần.

Ngày 28/03/2016, tổ chức thành công phiên đấu giá cổ phần lần đầu ra công chúng tại Văn phòng Công ty do Công ty cổ phần Chứng khoán Maritime thực hiện với tổng số cổ phần chào bán thành công là 960.694 cổ phần và giá đấu thành công bình quân là 10.608 đồng/ cổ phần.

Ngày 01/06/2016, tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thành lập Công ty cổ phần ICD Tân Cảng Sóng Thần.

Ngày 01/06/2016, Công ty cổ phần Tân Cảng Sóng Thần hoạt động chính thức theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 3700785006, đăng ký lần đầu ngày 27/03/2007, thay đổi lần thứ 04 ngày 01/06/2016 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Dương cấp với vốn điều lệ là 120.086.720.000 đồng. Cho tới thời điểm hiện tại, Công ty chưa thực hiện tăng vốn điều lệ lần nào.

Ngày 26/08/2016, Công ty cổ phần ICD Tân Cảng Sóng Thần được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN) chấp thuận hồ sơ đăng ký Công ty đại chúng theo Công văn số 5745/UBCK-GSDC của UBCKNN.

Ngày 16/11/2016, Công ty được Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) cấp Giấy Chứng nhận Đăng ký Chứng khoán số 145/2016/GCNCP-VSD, với tổng số lượng cổ phiếu đăng ký là 12.008.672 cổ phiếu.

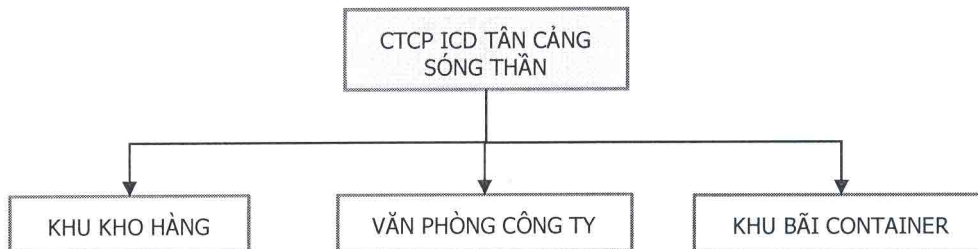
Những ngày đầu mới thành lập, từ xuất phát điểm khiêm tốn về cơ sở vật chất, vốn và kinh nghiệm kinh doanh, là đơn vị non trẻ đầu tiên của Tổng Công ty Tân Cảng Sài Gòn, hoạt động độc lập, đối đầu với nền kinh tế thị trường, nhưng với quyết tâm vươn lên, tập thể người lao động Công ty đã kề vai sát cánh, khắc phục khó khăn, năng động sáng tạo, phát triển sản xuất kinh doanh, đưa Công ty phát triển ổn định, bền vững.

Trải qua hơn 15 năm hoạt động và phát triển, ICD Tân Cảng Sóng Thần đã trở thành một trong những ICD lớn nhất khu vực, vươn lên thành nhà khai thác dịch vụ logistics chuyên nghiệp, uy tín, góp phần xây đắp nên truyền thống "Đoàn kết, năng động, sáng tạo, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ quốc phòng, kinh tế" của Tổng Công ty Tân Cảng Sài Gòn – Quân cảng Sài Gòn. Đây là quá trình lao động sáng tạo thể hiện ý chí kiên cường của bộ đội Hải quân, bộ đội Cụ Hồ, là minh chứng đúng đắn cho chủ trương kết hợp kinh tế với an ninh quốc phòng của Đảng và Nhà nước trong chiến lược xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

II. CƠ CẤU TỔ CHỨC CÔNG TY

1. Cơ cấu tổ chức của Công ty

Hình 1: Cơ cấu tổ chức của Công ty



Nguồn: ICD Tân Cảng Sóng Thần

Công ty hiện hoạt động trong lĩnh vực (i) Cho thuê, quản lý và vận hành kho, bãi, (ii) Dịch vụ Logistics trọn khâu, (iii) Dịch vụ giá trị gia tăng khác.

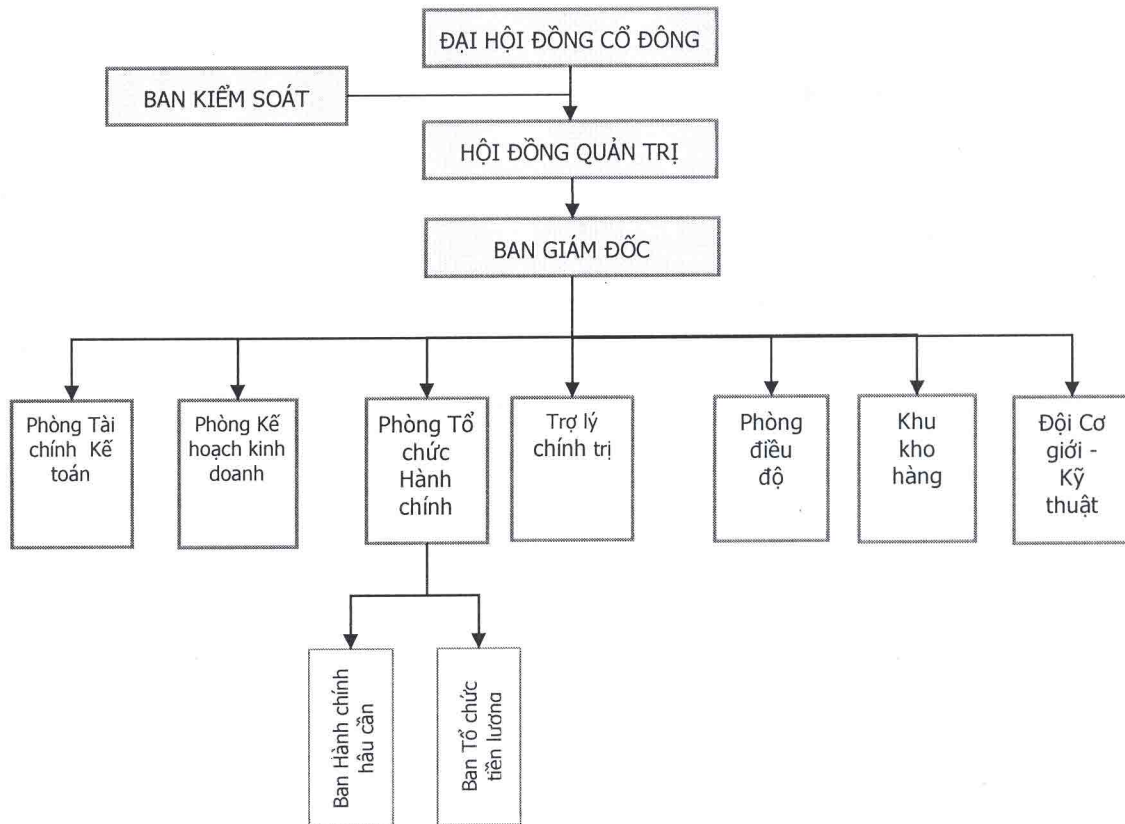
2. Cơ cấu bộ máy quản lý của công ty

2.1 Cơ cấu bộ máy quản lý

Công ty cổ phần ICD Tân Cảng Sóng Thần hoạt động theo mô hình công ty cổ phần, có cơ cấu tổ chức như sau: (i) Đại hội đồng cổ đông, (ii) Hội đồng quản trị, (iii) Ban Kiểm soát, (iv) Ban Giám đốc, (v) Các phòng ban.

- ❖ **Đại Hội đồng cổ đông:** Là cơ quan quyền lực cao nhất của Công ty, gồm tất cả cổ đông có quyền biểu quyết. Đại hội đồng cổ đông quyết định những vấn đề thuộc quyền hạn theo quy định của luật pháp và Điều lệ Công ty.
- ❖ **Hội Đồng quản trị:** Là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công ty không thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.
- ❖ **Ban Kiểm soát:** Là cơ quan do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, có nhiệm vụ kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty. Ban kiểm soát hoạt động độc lập với Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc.
- ❖ **Ban Giám đốc:** Giám đốc là người điều hành, có thẩm quyền quyết định cao nhất về tất cả các vấn đề liên quan đến hoạt động hàng ngày của Công ty và chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao. Các Phó Giám đốc là người giúp việc cho Giám đốc và chịu trách nhiệm trước Giám đốc về các công việc và nhiệm vụ được giao.

Hình 2: Sơ đồ bộ máy quản lý của Công ty



Nguồn: ICD Tân Cảng Sóng Thần

2.2 Nhiệm vụ, chức năng của các đơn vị, phòng ban:

- Phòng Kế hoạch – Kinh doanh:

- + Tham mưu cho Đảng ủy, Ban Giám đốc về các mặt công tác sản xuất kinh doanh, pháp chế, đầu tư, xây dựng tầm nhìn, sứ mệnh, giá trị cốt lõi của Công ty. Tham mưu cho Đảng ủy, Ban Giám đốc trong việc định hướng và xây dựng chiến lược phát triển của công ty thông qua các hoạt động marketing - đối ngoại, nâng cao chất lượng dịch vụ, đáp ứng nhu cầu khách hàng.
- + Hoạch định, thiết lập kế hoạch đầu tư, phát triển kinh doanh, tổng hợp, theo dõi thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của toàn Công ty hàng tuần, tháng, quý, năm. Tổ chức thực hiện các hoạt động kinh doanh – khai thác, mở rộng thị trường thông qua nhiều giá trị dịch vụ mới. Tìm kiếm và giữ khách hàng, tìm kiếm nhà cung cấp dịch vụ mua ngoài, không ngừng gia tăng năng lực cạnh tranh và hiệu quả của hoạt động sản xuất kinh doanh. Hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các kế hoạch, đề án thuộc lĩnh vực sản xuất kinh doanh đã được cấp trên phê chuẩn. Tư vấn thủ tục pháp lý về đầu tư cho Ban Giám đốc, thực hiện các dự án đầu tư xây dựng cơ bản, mua sắm hàng hóa.
- + Tiếp nhận, phân tích và tổng hợp các thông tin về nhu cầu của khách hàng, thiết kế gói dịch vụ Logistics theo nhu cầu cụ thể của từng khách hàng. Theo dõi, cập nhật tình hình khai thác kho,

bãi; đề xuất quy hoạch kho, bãi phù hợp với từng giai đoạn phát triển của Công ty, đảm bảo khai thác tối đa giá trị cơ sở hạ tầng của đơn vị. Tăng cường hoạt động bán hàng, mở rộng kết nối hệ thống, đề xuất giải pháp, giữ và thu hút khách hàng, đảm bảo các chỉ tiêu tăng trưởng doanh thu theo kế hoạch và yêu cầu của cấp trên.

- **Phòng Tài chính - Kế toán:**

- + Tham mưu cho Hội đồng quản trị và Giám đốc về công tác quản lý tài chính, quản lý sử dụng vốn có hiệu quả, bảo toàn và phát triển các nguồn vốn trong phạm vi quản lý của Công ty. Thừa lệnh Giám đốc để hướng dẫn, theo dõi kiểm tra, thực hiện đúng, đầy đủ các chế độ của Nhà nước và Chủ sở hữu nhà nước trong lĩnh vực quản lý tài chính kế toán.
- + Tham mưu cho Giám đốc về công tác tổ chức kế toán phù hợp với các hình thức tổ chức sản xuất kinh doanh của Công ty theo nhu cầu đổi mới cơ chế quản lý, không ngừng cải tiến tổ chức bộ máy và công tác kế toán.
- + Thực hiện nhiệm vụ thu và chi, kiểm tra việc chi tiêu các khoản tiền vốn, sử dụng vật tư, theo dõi đối chiếu công nợ. Tham gia soạn thảo, thẩm định hồ sơ, theo dõi, kiểm tra tiến độ giải ngân, thanh quyết toán đối với các hợp đồng kinh tế trong Công ty cũng như nguồn vốn đầu tư cho các dự án, các công trình do Công ty làm chủ đầu tư và thực hiện.
- + Thực hiện các chế độ, chính sách tài chính, kế toán, thống kê, công tác quản lý thu chi tài chính của Công ty, thực hiện thanh toán tiền lương và các chế độ khác cho cán bộ công nhân viên theo phê duyệt của Giám đốc.

- **Khu kho hàng:**

- + Thực hiện, triển khai và quản lý hàng hóa lưu thông qua kho, bãi ngoại quan một cách hiệu quả, tối ưu, bảo đảm thời gian, bảo đảm công tác an toàn kho hàng và cơ sở vật chất kho hàng phục vụ cho hoạt động kho.
- + Quy hoạch kho và lập phương án tối ưu hóa diện tích kho. Xây dựng các quy trình tác nghiệp tại kho, lập kế hoạch và triển khai các phương án quản lý hàng hóa qua kho, bảo đảm thời gian giao nhận tại kho ngắn nhất, thuận tiện nhất và hạn chế tối đa rủi ro xảy ra đối với mất mát, thiếu hụt hàng hóa trong suốt quá trình lưu kho.
- + Thực hiện tất cả các thủ tục hành chính liên quan đến giao nhận hàng hóa tại kho – bãi phù hợp với quy định của pháp luật hải quan. Nhận xét, đánh giá các nhà cung cấp dịch vụ trong kho, đề xuất các giải pháp, các chế tài, các hướng cải tiến nhằm mục tiêu đem lại dịch vụ tốt nhất và hiệu quả nhất. Kiểm tra thường xuyên cơ sở vật chất kho hàng.
- + Giữ gìn vệ sinh, quản lý tốt tình trạng hệ thống kho hàng, các trang thiết bị, phương tiện làm việc thuộc quản lý Khu kho hàng. Kiểm tra công tác an toàn trước khi thực hiện tác nghiệp nhập xuất kho. Bảo đảm hàng hóa trong kho được chất xếp đúng ô line, có lối đi và có lối thoát hiểm cho người lao động trong kho. Duy trì công tác huấn luyện, đào tạo nghiệp vụ nhằm nâng cao trình độ chuyên môn cho cán bộ, nhân viên.

- **Phòng điều độ:**

- + Tham mưu, trực tiếp chỉ huy, phối hợp, điều hành mọi hoạt động trong dây chuyền dịch vụ sản xuất kinh doanh của đơn vị. Lập và triển khai các kế hoạch vận chuyển, phương án xếp dỡ,

giao nhận, hàng hóa, container và các tác nghiệp tại bãi. Cải tiến quy trình, thủ tục giao nhận hàng hóa tại bãi, góp phần khai thác tối đa năng lực của ICD Tân Cảng Sóng Thần, đảm bảo an toàn sản xuất, an toàn hàng hóa, phương tiện, con người. Thu đúng, thu đủ, đảm bảo nguyên tắc.

- + Chịu trách nhiệm trước Giám đốc về công tác thương vụ, phát hành chứng từ tại hiện trường, quản lý sản lượng, chi phí trong sản xuất, hiệu quả sử dụng nguồn lực, phương tiện phục vụ sản xuất.

- **Đội Cơ giới - Kỹ thuật:**

- + Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch vận tải hàng hóa, phát triển dịch vụ vận tải, xếp dỡ hàng hóa; Quản lý phương tiện cơ giới, các trang thiết bị kỹ thuật, vật tư nhiên liệu.
- + Lập kế hoạch theo điều lệ công tác kỹ thuật và ngành kỹ thuật của Công ty đối với các đối tượng quản lý của phòng: phương tiện cơ giới, trang thiết bị kỹ thuật. Quản lý hồ sơ tài liệu, chứng từ có liên quan đến phương tiện cơ giới, trang thiết bị kỹ thuật. Quản lý số lượng, chất lượng hoạt động, tình trạng kỹ thuật của phương tiện cơ giới, trang thiết bị kỹ thuật. Quản lý vật tư nhiên liệu.
- + Tổ chức thực hiện việc bảo dưỡng, sửa chữa phương tiện cơ giới, trang thiết bị kỹ thuật. Tổ chức kiểm tra thường xuyên và định kỳ: số lượng, chất lượng đồng bộ, vận hành sử dụng, tiêu hao nhiên liệu, kiểm định kỹ thuật, kiểm tra tình trạng kỹ thuật an toàn thiết bị, an toàn lao động, phòng chống cháy nổ.
- + Tham mưu cho Ban giám đốc về công tác kỹ thuật khi mua sắm, thuê và cho thuê, đầu tư, lựa chọn đối tác thuê ngoài dịch vụ sửa chữa các phương tiện cơ giới, trang thiết bị kỹ thuật của công ty.

- **Phòng Tổ chức hành chính:**

- + Tham mưu cho Giám đốc trong công tác hành chính, hậu cần, quân sự, lập kế hoạch mua sắm, quản lý doanh trại, doanh cụ, điện nước hợp lý, duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa thường xuyên cơ sở hạ tầng kho, bãi, doanh trại. Tổ chức, quản lý tổ xe cơ quan, trông - giữ xe nội bộ và khách hàng. Thống kê, theo dõi sức khỏe, bảo hiểm y tế, tổ chức sơ cấp cứu, cấp phát thuốc cho người lao động, phối hợp với cơ quan y tế khám sức khỏe định kỳ. Quản lý vệ sinh môi trường, phòng dịch. Tổ chức quản lý, hoạt động của bếp ăn, nuôi dưỡng người lao động, chiến sỹ trong toàn đơn vị đảm bảo đúng tiêu chuẩn, chế độ, vệ sinh, an toàn thực phẩm. Quản lý tài sản chung của đơn vị, các trang thiết bị, tài sản thuộc Phòng quản lý, sử dụng. Chủ trì trong kiểm kê các mặt công tác hậu cần, hành chính định kỳ hàng năm hoặc đột xuất theo yêu cầu. Tổ chức tiếp đón và phục vụ các đoàn khách đảm bảo kịp thời, chu đáo. Quản lý, chỉ đạo công tác văn thư - bảo mật - lưu trữ. Duy trì nề nếp cơ quan.
- + Tham mưu cho Ban Giám đốc về công tác tổ chức nhân sự, lao động, tiền lương, công tác chính sách đối với người lao động theo đúng pháp luật của Nhà nước, quy chế, quy định của Tổng công ty Tân Cảng Sài Gòn và của ICD Tân Cảng Sóng Thần. Thực hiện các công việc: Công tác quân lực; Công tác quản lý lao động, Các chế độ liên quan đến người lao động; Công tác huấn luyện đào tạo tại đơn vị; Công tác định mức lao động, tiền lương; Công tác tiền

lương, các chế độ chính sách lao động tiền lương, bảo hộ lao động, độc hại; Công tác kiểm tra an toàn lao động,...

- **Trợ lý Chính trị:** Tham mưu cho Giám đốc xây dựng và tổ chức thực hiện công tác Đảng, công tác chính trị cho Công ty, bám sát các nội dung, yêu cầu nhiệm vụ công tác Đảng, công tác chính trị của Tổng Công ty Tân Cảng Sài Gòn, triển khai thực hiện tại đơn vị.

III. CƠ CẤU CỔ ĐÔNG, DANH SÁCH CỔ ĐÔNG LỚN, CỔ ĐÔNG SÁNG LẬP

1. Cổ đông sáng lập

Công ty cổ phần ICD Tân Cảng Sóng Thần được chuyển đổi từ Công ty TNHH MTV ICD Tân Cảng Sóng Thần. Do vậy, Công ty không có cổ đông sáng lập.

2. Cơ cấu cổ đông

2.1 Cơ cấu cổ đông

Bảng 2: Cơ cấu cổ đông tại thời điểm 27/09/2016

Stt	Cổ đông	SL cổ đông	SLCP	Tỷ lệ (%)
I	Cổ đông trong nước	200	12.008.672	100,0%
1	Tổ chức	2	10.477.778	87,25%
2	Cá nhân	198	1.530.894	12,75%
II	Cổ đông nước ngoài	-	-	-
1	Tổ chức	-	-	-
2	Cá nhân	-	-	-
	Tổng cộng	200	12.008.672	100%

Nguồn: Danh sách cổ đông chốt tại thời điểm 27/09/2016 của CTCP ICD Tân Cảng Sóng Thần

2.2 Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% vốn cổ phần của Công ty

Bảng 3: Danh sách cổ đông lớn của Công ty tại thời điểm 27/09/2016

Stt	Cổ đông	Địa chỉ	Giấy ĐKDN	SLCP	Tỷ lệ
1	Công ty TNHH MTV Tổng Công ty Tân Cảng Sài Gòn	722 Điện Biên Phủ, P.22, Q. Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh	0300514849	6.124.423	51,00%
2	Công ty cổ phần Hàng hải Á Châu	Tầng 8, tòa nhà ACB, 15 Hoàng Diệu, P. Minh Khai, Q. Hồng Bàng, TP. Hải Phòng	0200760826	4.353.355	36,25%
	Tổng cộng			10.477.778	87,25%

Nguồn: Danh sách cổ đông chốt tại thời điểm 27/09/2016 của CTCP ICD Tân Cảng Sóng Thần

IV. DANH SÁCH NHỮNG CÔNG TY LIÊN QUAN ĐẾN CÔNG TY CP ICD TÂN CẢNG SÓNG THẦN
1. Công ty mẹ của Công ty cổ phần ICD Tân Cảng Sóng Thần

Tổng Công ty Tân Cảng Sài Gòn hiện đang nắm giữ 51,0% vốn điều lệ của Công ty và là công ty mẹ của ICD Tân Cảng Sóng Thần. Dưới đây là một số thông tin cơ bản về Tổng Công ty Tân Cảng Sài Gòn:

- Tên gọi đầy đủ : Công ty TNHH MTV Tổng Công ty Tân Cảng Sài Gòn
- Tên tiếng Anh : SAIGON NEWPORT ONE MEMBER LIMITED LIABILITY CORPORATION
- Tên viết tắt : SAIGON NEWPORT
- Trụ sở : 722 Điện Biên Phủ, P.22, Q. Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh
- Điện thoại : (84.8) 3512 2099
- Fax : (84.8) 3512 0591
- Website : www.saigonnewport.com.vn
- Vốn điều lệ : 4.125.000.000.000 đồng (*Bốn ngàn một trăm hai mươi lăm tỷ đồng*)
- Ngành nghề kinh doanh chính: Dịch vụ cảng biển, kho bãi; Dịch vụ vận tải hàng hóa đường bộ, đường sông, lai dắt tàu biển; Dịch vụ logistics và khai thuê hải quan; Dịch vụ ICD, xếp dỡ, kiểm đếm, giao nhận hàng hóa.
- Tổng số cổ phần nắm giữ: 6.124.423 cổ phần tương ứng với 51,00% Vốn điều lệ của CTCP ICD Tân Cảng Sóng Thần
- Giá trị đầu tư: 61.244.230.000 đồng (tính theo mệnh giá).

2. Danh sách công ty con của Công ty cổ phần ICD Tân Cảng Sóng Thần

Hiện tại, Công ty cổ phần ICD Tân Cảng Sóng Thần không có góp vốn vào các công ty con.

3. Danh sách công ty liên doanh liên kết của Công ty cổ phần ICD Tân Cảng Sóng Thần

Hiện nay, ICD Tân Cảng Sóng Thần đang có các công ty liên doanh, liên kết như sau:

Bảng 4: Danh sách các công ty liên doanh liên kết của ICD Tân Cảng Sóng Thần

ĐVT: Đồng

TT	Tên đơn vị	Địa chỉ trụ sở chính	Vốn điều lệ	Tỷ lệ vốn góp	Tổng giá trị vốn góp
1	CTCP Vận tải Tân Cảng - Asaco	63 Phạm Ngọc Thạch, P.6, Q.3, TP. HCM	7.500.000.000	33,3%	6.759.185.026
2	CTCP Tiếp vận Tân Cảng Bình Dương	Số 7/20, Đường DT 743, Khu phố Bình Đáng, P. Bình Hòa, Tx. Thuận An, Bình Dương	30.000.000.000	20,0%	6.000.000.000
3	CTCP Unithai Maruzen Logistics Việt Nam	101 Trần Trọng Cung, P. Tân Thuận Đông, Q.7, TP. HCM	2.400.000.000	20,0%	951.312.981

TT	Tên đơn vị	Địa chỉ trụ sở chính	Vốn điều lệ	Tỷ lệ vốn góp	Tổng giá trị vốn góp
	Tổng cộng				13.710.498.007

Nguồn: ICD Tân Cảng Sóng Thần

4. Danh sách công ty nắm quyền kiểm soát hoặc chi phối ICD Tân Cảng Sóng Thần

Không có

V. HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

1. Sản lượng sản phẩm/giá trị dịch vụ qua các năm

1.1 Các nhóm sản phẩm của Công ty

ICD Tân Cảng Sóng Thần có tổng diện tích xấp xỉ 387.870 m², bao gồm 205.000 m² kho, gần 90.000 m² bãi và hệ thống giao thông được quy hoạch rộng rãi và thuận tiện, được trang bị đầy đủ trang thiết bị xếp dỡ, phần mềm quản lý hiện đại. Hiện nay, các hoạt động kinh doanh chính của Công ty gồm: (i) Cho thuê, quản lý và vận hành kho, bãi, (ii) Dịch vụ Logistics trọn khâu, (iii) Dịch vụ giá trị gia tăng khác.

1.2 Cơ cấu doanh thu, lợi nhuận các sản phẩm/dịch vụ của Công ty

a. Cơ cấu doanh thu theo nhóm sản phẩm/dịch vụ của Công ty

Bảng 5: Cơ cấu doanh thu của Công ty

ĐVT: Triệu đồng

Nhóm dịch vụ	Năm 2014		Năm 2015		5 tháng năm 2016	
	Giá trị	Tỷ trọng/ DTT	Giá trị	Tỷ trọng/ DTT	Giá trị	Tỷ trọng/ DTT
1. Cho thuê kho bãi	118.960	50,0%	97.458	43,9%	47.500	56,62%
<i>Cho thuê kho</i>	<i>99.982</i>	<i>42,0%</i>	<i>86.793</i>	<i>39,1%</i>	<i>45.028</i>	<i>53,68%</i>
<i>Cho thuê bãi</i>	<i>18.978</i>	<i>8,0%</i>	<i>10.665</i>	<i>4,8%</i>	<i>2.472</i>	<i>2,94%</i>
2. Logistics	112.304	47,2%	115.956	52,1%	31.756	37,85%
<i>Dịch vụ kho</i>	<i>66.628</i>	<i>28,0%</i>	<i>76.068</i>	<i>34,2%</i>	<i>14.650</i>	<i>17,46%</i>
<i>Dịch vụ bãi</i>	<i>7.476</i>	<i>3,1%</i>	<i>3.129</i>	<i>1,4%</i>	<i>1.240</i>	<i>1,48%</i>
<i>Dịch vụ vận chuyển</i>	<i>32.729</i>	<i>13,7%</i>	<i>30.974</i>	<i>13,9%</i>	<i>13.610</i>	<i>16,22%</i>
<i>Dịch vụ logistics bên ngoài</i>	<i>5.471</i>	<i>2,3%</i>	<i>5.785</i>	<i>2,6%</i>	<i>2.256</i>	<i>2,69%</i>
3. Dịch vụ khác	6.892	2,9%	8.779	4,0%	4.634	5,52%
Tổng doanh thu	238.156	100%	222.193	100%	83.890	100%

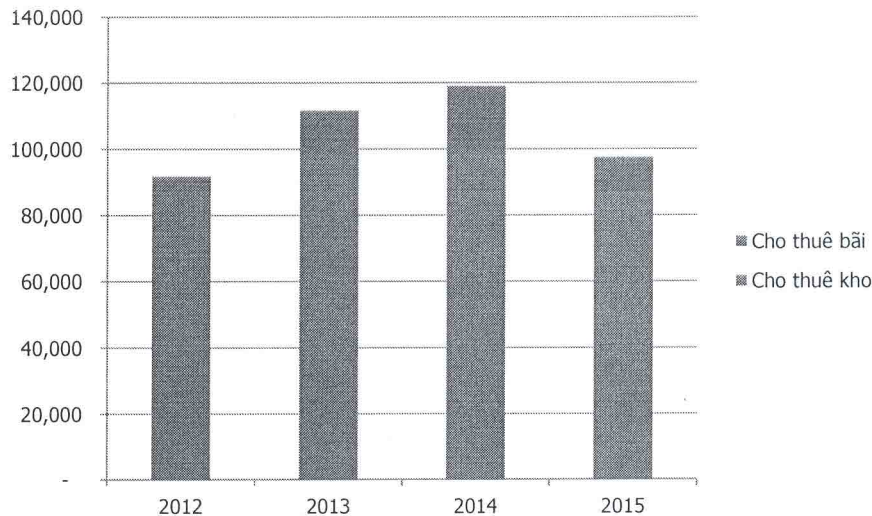
Nguồn: ICD Tân Cảng Sóng Thần

- Dịch vụ cho thuê kho, bãi

Là hoạt động kinh doanh chính của Công ty, dịch vụ cho thuê kho bãi đóng góp tỷ trọng lớn trong tổng doanh thu, chiếm 50,0% doanh thu thuần của ICD Tân Cảng Sóng Thần. Tuy nhiên, trong năm 2015, dịch vụ cho thuê kho bãi giảm khá mạnh so với năm 2014, chỉ đạt 97,46 tỷ đồng, chiếm

43,9% tổng doanh thu thuần của Công ty. Nguyên nhân chủ yếu là do sự gián đoạn trong cho thuê kho, do một khách hàng lớn chuyển đi. Hiện tại, tỷ lệ cho thuê kho của Công ty đã được lấp đầy.

Hình 3: Doanh thu dịch vụ cho thuê kho bãi của Công ty (triệu VNĐ)



Nguồn: ICD Tân Cảng Sóng Thần

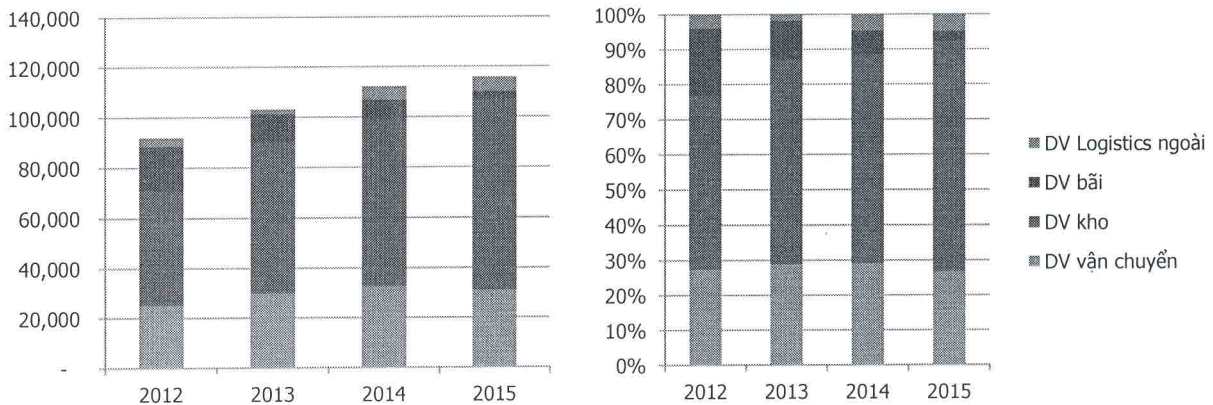
Trong mảng cho thuê kho bãi, dịch vụ cho thuê kho mang lại nguồn thu chính cho Công ty. Trong giai đoạn 2013 – 2015, doanh thu dịch vụ cho thuê kho lần lượt là 98,33 tỷ, 99,98 tỷ và 86,79 tỷ, chiếm 39,1% doanh thu toàn công ty (năm 2015). Tuy nhiên, do tốc độ tăng trưởng cho thuê kho chậm hơn tốc độ tăng trưởng tăng doanh thu thuần và sự sụt giảm doanh thu cho thuê kho trong năm 2015 (gián đoạn trong việc cho thuê kho), nên tỷ trọng doanh thu dịch vụ cho thuê kho trong doanh thu thuần có xu hướng giảm nhẹ.

Mặc dù trước đây diện tích bãi của Công ty lên tới 250.000 m², nhưng doanh thu cho thuê bãi đóng góp tỷ trọng thấp trong tổng doanh thu của Công ty nói chung và trong doanh thu cho thuê kho bãi nói riêng. Trong giai đoạn 2012 – 2014, doanh thu từ cho thuê bãi có xu hướng tăng, từ 4,62 tỷ (năm 2012) lên 18,98 tỷ (năm 2014), đóng góp 8% trong tổng doanh thu của Công ty. Tuy nhiên, do sự cạnh tranh gay gắt của các đối thủ trong khu vực khiến sản lượng khai thác container sụt giảm, dẫn đến doanh thu cho thuê bãi sụt giảm mạnh, chỉ đạt 10,66 tỷ đồng, chiếm 4,8% doanh thu thuần trong năm 2015. Với định hướng để ICD Tân Cảng Sóng Thần tập trung vào phát triển dịch vụ kho, Tổng Công ty Tân Cảng Sài Gòn đã quy hoạch lại ICD Tân Cảng Sóng Thần, trong đó: (i) thu hồi 58.202m² để cho CTCP Tiếp vận Tân Cảng Bình Dương khai thác kho bãi, (ii) thu hồi 44.535 m² để ICD Tân Cảng Sóng Thần và các công ty trong hệ thống Tổng Công ty Tân Cảng Sài Gòn thực hiện dự án kho DHL, và (iii) thu hồi 7.020 m² giao cho Cục Hải quan Bình Dương làm bãi kiểm hóa. Vì vậy, hiện nay diện tích bãi của Công ty quản lý và khai thác đã thu hẹp so với trước đây, chỉ còn khoảng 90.000 m² và doanh thu từ dịch vụ kho bãi của Công ty dự kiến sẽ giảm mạnh trong thời gian tới.

- *Dịch vụ Logistics*

Đi kèm với việc cho thuê kho bãi, Công ty cũng đồng thời cung cấp các dịch vụ Logistics cho khách hàng thuê kho bãi tại ICD Tân Cảng Sóng Thần. Doanh thu từ dịch vụ Logistics cũng đóng góp tỷ trọng lớn trong tổng doanh thu toàn Công ty, và có xu hướng tăng dần qua từng năm. Doanh thu từ dịch vụ Logistics liên tục tăng trong những năm qua, trong đó, năm 2015, doanh thu dịch vụ này đạt hơn 115,96 tỷ đồng, tăng nhẹ so với năm 2014, nhưng chiếm tỷ lệ tới 52,1% doanh thu thuần toàn Công ty.

Hình 4: Cơ cấu và doanh thu dịch vụ Logistics của Công ty (triệu VNĐ)



Nguồn: ICD Tân Cảng Sóng Thần

Trong cơ cấu doanh thu từ dịch vụ Logistics, dịch vụ kho chiếm tỷ trọng lớn và có xu hướng ngày càng tăng. Năm 2012, doanh thu từ dịch vụ kho mới chỉ đạt gần 45,3 tỷ đồng, chiếm 49,3% doanh thu từ dịch vụ Logistics và 23,7% doanh thu toàn Công ty. Tuy nhiên, chỉ sau 3 năm, doanh thu từ dịch vụ kho đã tăng 67,44% so với năm 2012, đạt hơn 76 tỷ đồng trong năm 2015, chiếm tới 61,8% doanh thu từ dịch vụ Logistics và 34,2% trong tổng doanh thu thuần của ICD Tân Cảng Sóng Thần. Trong thời gian tới, mục tiêu của ICD Tân Cảng Sóng Thần là giảm tỷ lệ cho thuê kho trần, phát triển và mở rộng dịch vụ giá trị gia tăng trên nền tảng khai thác các khách hàng hiện hữu, đây cũng chính là giải pháp giúp ICD Tân Cảng Sóng Thần tăng trưởng và phát triển trong thời gian tới.

Dịch vụ bãi bao gồm dịch vụ nâng hạ, dịch vụ bốc xếp, lưu bãi, hải quan và dịch vụ vệ sinh sửa chữa container. Doanh thu dịch vụ bãi liên tục giảm trong thời gian qua, từ 17,75 tỷ đồng trong năm 2012 xuống còn gần 3,13 tỷ đồng trong năm 2015. Nguyên nhân chính của sự sụt giảm này là do (i) ICD Tân Cảng Sóng Thần cho công ty liên kết là CTCP Tiếp vận Tân Cảng Bình Dương (BNP) thuê bãi để triển khai cung cấp các dịch vụ bãi và (ii) Tổng Công ty thu hồi một phần diện tích bãi để thực hiện dự án kho cho thuê. Dự kiến trong thời gian tiếp theo, với việc tiếp tục cho công ty liên kết thuê và khai thác bãi, cùng với sự sụt giảm mạnh diện tích bãi do Tổng Công ty Tân Cảng Sài Gòn thu hồi, doanh thu dịch vụ bãi sẽ ổn định ở mức thấp.

Ngoài các dịch vụ tại kho bãi, dịch vụ vận chuyển cũng đóng góp khá cao trong doanh thu dịch vụ Logistics và doanh thu thuần của Công ty. Dịch vụ này chiếm 13,9% doanh thu của Công ty nói chung và 26,7% doanh thu dịch vụ Logistics nói riêng trong năm 2015. Tuy nhiên, từ năm 2014,

Công ty cũng chuyển giao toàn bộ dịch vụ vận chuyển cho công ty liên kết là BNP triển khai (BNP thuê xe đầu kéo và lái xe). Theo đó, lợi nhuận gộp của dịch vụ vận chuyển là từ chênh lệch giữa đơn giá đầu vào của công ty BNP và đơn giá bán ra của ICD Tân Cảng Sóng Thần cho khách hàng, do vậy lợi nhuận gộp bị sụt giảm đáng kể.

Dịch vụ Logistics bên ngoài bao gồm dịch vụ nâng hạ tại cảng Cát Lái, dịch vụ tại bãi kiểm hóa quốc lộ 13, dịch vụ tại Saigon Co.op. Trong năm 2015, doanh thu từ dịch vụ này đạt gần 5,8 tỷ đồng. Dự kiến doanh thu từ dịch vụ Logistics bên ngoài sẽ tăng trưởng đáng kể trong thời gian tới do việc tiếp tục thực hiện hợp đồng với Saigon Co.op, kiểm hóa Quốc lộ 13 và Công ty đẩy mạnh sản lượng khai thác tại cảng Cát Lái.

- *Dịch vụ khác*

Nhằm tận dụng tối đa cơ sở vật chất và gia tăng nguồn thu, Công ty cũng đã triển khai thêm một số dịch vụ khác như cho thuê văn phòng, căn tin, bãi đậu xe, điện nước,... Các dịch vụ này đem lại nguồn thu khá ổn định cho Công ty, khoảng 8 - 9 tỷ đồng/năm.

b. Cơ cấu lợi nhuận gộp theo nhóm sản phẩm/dịch vụ qua các năm

Bảng 6: Cơ cấu lợi nhuận gộp của Công ty

ĐVT: Triệu đồng

Nhóm dịch vụ	Năm 2014		Năm 2015		5 tháng năm 2016	
	Giá trị	%/DT nhóm SP/DV	Giá trị	%/DT nhóm SP/DV	Giá trị	%/DT nhóm SP/DV
1. Cho thuê kho bãi	79.527	66,85%	75.969	77,95%	30.421	64,05%
2. Logistics	1.760	1,57%	2.027	1,75%	0.717	2,26%
<i>Dịch vụ kho</i>	<i>(6.670)</i>	<i>(10,01%)</i>	<i>(6.670)</i>	<i>(8,77%)</i>	<i>(2.789)</i>	<i>(19,04%)</i>
<i>Dịch vụ bãi</i>	<i>2.113</i>	<i>28,26%</i>	<i>1.236</i>	<i>39,50%</i>	<i>0.803</i>	<i>64,76%</i>
<i>Dịch vụ vận chuyển</i>	<i>5.668</i>	<i>17,32%</i>	<i>5.446</i>	<i>17,58%</i>	<i>2.150</i>	<i>15,8%</i>
<i>Dịch vụ logistics bên ngoài</i>	<i>649</i>	<i>11,86%</i>	<i>2.015</i>	<i>34,83%</i>	<i>0.553</i>	<i>24,51%</i>
3. Dịch vụ khác	1.456	21,13%	1.512	17,22%	0.717	15,47%
Tổng lợi nhuận gộp	82.743	34,74%	79.508	35,78%	31.855	37,97%

Nguồn: ICD Tân Cảng Sóng Thần

2. Nguyên vật liệu

❖ **Nguồn nguyên liệu**

Hoạt động chính trong lĩnh vực cung ứng dịch vụ kho bãi, xếp dỡ, các loại nguyên liệu chính của Công ty sử dụng là điện, dầu, nhớt,...

❖ **Sự ổn định của các nguồn cung cấp nguyên liệu**

Nguồn cung ứng các loại nguyên liệu Công ty đang sử dụng khá đa dạng nên Công ty có cơ hội tốt để chọn lựa nhà cung cấp uy tín, đảm bảo cung cấp đầy đủ, ổn định nguyên liệu cho hoạt động kinh doanh của Công ty.

❖ **Ảnh hưởng của giá cả, nguyên vật liệu tới doanh thu, lợi nhuận**

Chi phí của các nguyên vật liệu chỉ chiếm tỷ trọng thấp trong cơ cấu chi phí giá vốn hàng bán. Vì vậy, các yếu tố giá nguyên liệu không ảnh hưởng trực tiếp đến doanh thu và lợi nhuận của Công ty. Tuy nhiên, khi có sự biến động về giá cả các mặt hàng nguyên liệu, đặc biệt là giá xăng dầu, sẽ gây khó khăn cho hoạt động của các khách hàng và các đối tác của Công ty nên sẽ ảnh hưởng gián tiếp đến hoạt động kinh doanh của Công ty.

3. Chi phí sản xuất

3.1 Chi phí sản xuất của Công ty

Chi phí cho hoạt động cung cấp dịch vụ của Công ty bao gồm chi phí về giá vốn hàng bán, chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp. Tình hình chi phí của Công ty qua các năm như sau:

Bảng 7: Tỷ trọng các khoản mục chi phí của Công ty so với doanh thu thuần

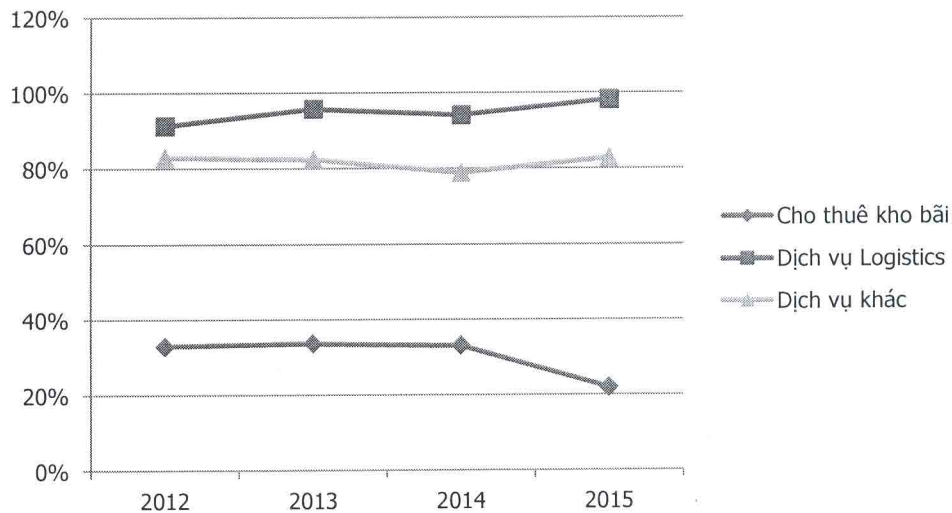
DVT: Triệu đồng

Khoản mục	Năm 2014		Năm 2015		5 tháng 2016	
	Giá trị	%/DTT	Giá trị	%/DTT	Giá trị	%/DTT
Giá vốn hàng bán	155.413	65,3%	142.685	64,22%	52.035	62,03%
Chi phí bán hàng	3.290	1,4%	3.034	1,37%	748	0,89%
Chi phí QLDN	36.279	15,2%	33.101	14,90%	17.414	20,76%
Chi phí tài chính	802	0,3%	(270)	(0,12%)	296	0,35%
Tổng cộng	195.784	81,9%	178.550	80,36%	70.493	84,03%

Nguồn: BCTC đã kiểm toán năm 2015 và BCTC kiểm toán giai đoạn từ 01/01/2016 – 31/05/2016 của Công ty TNHH MTV ICD Tân Cảng - Sóng Thần

Giá vốn hàng bán chiếm tỷ trọng cao nhất trong tổng chi phí của Công ty, bằng khoảng 64% - 65% doanh thu thuần và khá ổn định trong các năm qua. Trong cơ cấu giá vốn, dịch vụ Logistics và dịch vụ cho thuê kho bãi chiếm tỷ trọng chủ yếu, chiếm khoảng 95% tổng giá vốn hàng bán của Công ty trong năm 2015.

Mặc dù chiếm tỷ trọng cao trong doanh thu, tuy nhiên, tỷ suất lợi nhuận gộp của dịch vụ Logistics khá thấp, khoảng 2% - 3% so với doanh thu dịch vụ này trong những năm gần đây, bởi chi phí giá vốn hàng bán của dịch vụ Logistics lên đến 98% doanh thu. Điều này chủ yếu là do chi phí nhân công cao, đòi hỏi Công ty cần xem xét việc sắp xếp, quản lý và phân công lao động cho hợp lý hơn.

Hình 5: Tỷ lệ GVHB/doanh thu theo từng nhóm dịch vụ của Công ty


Nguồn: ICD Tân Cảng Sóng Thần

Trong khi đó, dịch vụ cho thuê kho bãi, là dịch vụ chiếm tỷ trọng cao trong cơ cấu doanh thu thuần thì giá vốn hàng bán của dịch vụ này khá thấp so với doanh thu mang lại, chiếm khoảng 33% doanh thu của dịch vụ này và có xu hướng giảm mạnh, xuống còn hơn 22% doanh thu trong năm 2015. Nguyên nhân là do các kho bãi của ICD Tân Cảng Sóng Thần được đầu tư từ khi thành lập Công ty và đã khấu hao gần hết nên chi phí giá vốn hàng bán/doanh thu từ thuê kho bãi của Công ty rất thấp.

Giá vốn các dịch vụ khác khá ổn định, bằng khoảng 95% doanh thu và dự kiến doanh thu và giá vốn các dịch vụ khác sẽ tiếp tục ổn định trong thời gian tới.

Chi phí bán hàng

Là doanh nghiệp hoạt động chính trong lĩnh vực khai thác cảng ICD, cho thuê kho bãi và cung cấp các dịch vụ logistics kèm theo, nên chi phí bán hàng chiếm tỷ trọng rất thấp trong tổng chi phí của Công ty, chỉ chiếm khoảng 1,7% tổng chi phí và bằng khoảng 1,4% doanh thu thuần. Do sự cạnh tranh gay gắt từ các doanh nghiệp logistics và cho thuê kho bãi trên địa bàn, Công ty dự kiến sẽ đẩy mạnh hoạt động bán hàng như tăng cường hoạt động marketing, quảng bá thương hiệu, phát triển đội ngũ kinh doanh,... vì vậy, chi phí bán hàng dự kiến sẽ tăng nhẹ trong thời gian tới.

Chi phí quản lý doanh nghiệp

Chi phí quản lý doanh nghiệp chiếm khoảng 19% tổng chi phí, và bằng khoảng 15% doanh thu thuần. Trong năm 2015, chi phí quản lý doanh nghiệp là 33,1 tỷ đồng, giảm gần 10% so với năm 2014, do Công ty đẩy mạnh thực hiện các biện pháp tiết giảm chi phí, nâng cao hiệu quả hoạt động của Công ty.

Chi phí tài chính

Trong những năm trước, chi phí tài chính của Công ty chủ yếu là chi phí lãi vay, do Công ty đầu tư

xây dựng thêm một số kho hàng mới và nâng cấp một số kho hàng cũ. Tuy nhiên, với hiệu quả hoạt động khá cao trong thời gian qua, Công ty đã trả hết nợ vay và không phát sinh vay nợ trong năm 2015 và không phát sinh chi phí lãi vay (lẫn chi phí tài chính). Ngoài ra, hoạt động của các công ty có vốn đầu tư của Công ty khá tích cực trong năm 2015 nên đã giúp Công ty giảm được dự phòng giảm giá các khoản đầu tư tài chính.

3.2 Các biện pháp để tiết giảm chi phí

Mỗi đơn vị cơ sở trực thuộc Công ty đều bố trí riêng bộ phận chuyên lập kế hoạch, theo dõi và xác định các định biên chi phí cũng như định mức tiêu hao cho từng dịch vụ/sản phẩm. Theo đó, định kỳ vào cuối tháng hoặc tuần thông qua bảng kê chi phí được lập theo biểu mẫu quy định của từng mảng dịch vụ, bộ phận kiểm soát chi phí tổng hợp, so sánh và phân tích so với tháng trước để xác định cần cắt giảm chi phí ở khâu nào.

Các bước kiểm soát chi phí áp dụng chung cho các bộ phận của Công ty:

Bước 1: Lập định mức chi phí phù hợp theo từng dịch vụ/sản phẩm: lưu trú, nhà hàng, trò chơi, xây dựng,...

Bước 2: Lập bảng kê và phân loại chi phí theo định kỳ: hàng tháng và hàng quý.

Bước 3: Phân tích biến động chi phí định kỳ: so sánh chi phí qua nhiều kỳ, so sánh kỳ này với kỳ trước, với diễn biến thị trường nguyên vật liệu đầu vào,...

Bước 4: Xác định nguyên nhân biến động chi phí: phát sinh tăng chi phí từ nội tại Công ty hay do mặt bằng giá thị trường chung.

Bước 5: Giải quyết nguyên nhân tăng chi phí.

Bước 6: Áp dụng giải pháp cắt giảm chi phí và giám sát kết quả thực hiện.

Để đạt hiệu quả hơn trong việc áp dụng các biện pháp cắt giảm chi phí, ngay từ khi tuyển dụng, người lao động trong Công ty đã được truyền đạt ý thức tiết kiệm chi phí vì lợi ích chung cho Công ty nói chung và người lao động nói riêng, và hơn ai hết, Giám đốc, cán bộ quản lý là người đi đầu trong việc tiết kiệm chi phí. Bên cạnh đó, để khuyến khích tinh thần tiết kiệm chi phí của nhân viên, Giám đốc Công ty luôn đưa ra các chế độ khen thưởng/xử phạt hợp lý để động viên và nâng cao tinh thần tự giác tiết kiệm trong cán bộ công nhân viên.

4. Trình độ công nghệ

Trong năm 2015, ICD Tân Cảng Sóng Thần đã mạnh dạn đầu tư công nghệ quản lý barcode hiện đại trên nền tảng phần mềm quản lý tồn kho WMS hiện đại nhất. Với mục tiêu tăng năng suất lao động, giảm sai sót trong việc quản lý tồn kho, tạo thêm giá trị gia tăng cho khách hàng, mở rộng mô hình hoạt động Trung tâm phân phối đồng thời cũng đáp ứng các nhu cầu quản lý ngày càng phức tạp, chuyên nghiệp, có thể tích hợp được với hệ thống quản lý của các khách hàng.

Công ty đã đầu tư mua sắm các trang thiết bị phục vụ yêu cầu sản xuất của một cảng cạn (ICD) và một trung tâm logistics tích hợp hiện đại, đáp ứng nhu cầu đa dạng của khách hàng, cụ thể như: 05 xe nâng loại 28 - 42 tấn, 02 xe nâng rỗng, 30 xe đầu kéo, 70 rơ moóc 40' và 10 rơ moóc 20' và 30 xe forklift.

Ngoài ra, Công ty đã đầu tư trang bị hệ thống thông tin, ứng dụng tin học vào sản xuất kinh doanh, với các phần mềm hiện đại nhất hiện nay là TOPX và CMS đang vận hành tại kho, bãi của Công ty, đã giúp các doanh nghiệp, đại lý, chủ hàng dễ dàng kết nối với các hãng vận tải lớn trên

thế giới vì đã biết được hàng hóa của mình hiện đang ở đâu, lúc nào tàu cập cảng, thời điểm xếp dỡ, vận chuyển...

5. Tình hình nghiên cứu và phát triển sản phẩm mới

Hiện tại, Công ty thành lập một bộ phận chuyên trách về nghiên cứu nhu cầu, thị hiếu của khách hàng để phát triển các dịch vụ logistics hàng đầu thế giới mở rộng hoạt động tại Việt Nam, việc cạnh tranh trong việc cung ứng các dịch vụ logistics ngày càng trở nên gay gắt và khốc liệt, vì vậy, ICD Tân Cảng Sóng Thần đã và đang chú trọng hơn nữa vào công tác nghiên cứu, phát triển, đặc biệt là việc khuyến khích việc nghiên cứu và đề xuất các sáng kiến để nâng cao năng lực cạnh tranh và chất lượng dịch vụ, tiết kiệm chi phí và thời gian vận hành, phát triển thêm nhiều gói dịch vụ tích hợp, mang nhiều tiện ích cho khách hàng.

6. Tình hình kiểm tra chất lượng sản phẩm/dịch vụ

Với phương châm "Chất lượng là vàng – khách hàng là bạn", ngay từ đầu, Công ty đã xác định chất lượng dịch vụ là nhân tố quan trọng nhất để thu hút khách hàng. Do đó, những năm qua, ICD Tân Cảng Sóng Thần đã không ngừng đầu tư cơ bản, hoàn thiện hạ tầng, nâng cấp kho bãi nhằm nâng cao năng suất lao động cũng như chất lượng sản phẩm, đáp ứng nhu cầu của khách hàng; đồng thời cải tiến trang thiết bị xếp dỡ kết hợp quản lý bằng phần mềm thông minh, tiên tiến nhất và đầu tư hệ thống phòng cháy chữa cháy hiện đại. Công ty còn tập trung tăng cường hoàn thiện quy trình quản lý chất lượng ISO, cải tiến tinh gọn các thủ tục hành chính để tiết kiệm thời gian và chi phí, đồng thời giúp quản lý điều hành được thông suốt, nâng cao uy tín với khách hàng. Công ty được tổ chức GIC (Vương quốc Anh) đánh giá và cấp giấy chứng nhận hệ thống quản lý chất lượng đạt tiêu chuẩn ISO 9001 : 2008 từ năm 2009 và đến nay liên tục được duy trì, cải tiến.

7. Hoạt động marketing

Công ty luôn chú trọng đến hoạt động marketing để chăm sóc khách hàng hiện tại, đồng thời mở rộng đối tượng khách hàng mới, khách hàng tiềm năng. Các hoạt động marketing chính của Công ty được thực hiện dưới nhiều hình thức khác nhau, bao gồm:

- Thông qua Tổng Công ty Tân Cảng Sài Gòn và các doanh nghiệp trong cùng hệ thống để giới thiệu, quảng bá hình ảnh, thông tin về Công ty tới các khách hàng và đối tác của Tổng Công ty Tân Cảng Sài Gòn.
- Thông qua phương tiện truyền thông như các website của các hiệp hội doanh nghiệp dịch vụ logistics trong nước, ngoài nước và các tạp chí trong ngành, quảng bá văn phòng phẩm, tặng phẩm có logo của Công ty cho khách hàng,...
- Tuyển dụng và đào tạo đội ngũ bán hàng, dịch vụ khách hàng có phong cách làm việc chuyên nghiệp hơn để nhận được niềm tin từ khách hàng hơn, tích cực chăm sóc tốt khách hàng cũ và tìm kiếm thêm khách hàng mới.
- Thực hiện chính sách tiếp thị thường xuyên và liên tục để duy trì và giữ vững các khách hàng truyền thống. Công ty thường xuyên tổ chức đối thoại với khách hàng lớn và lắng nghe các ý kiến phản hồi của khách hàng.
- Tham gia các Hội nghị, hội thảo ngành nghề, triển lãm của quốc gia, khu vực và quốc tế để cập nhật kiến thức, thông tin về thị trường và mở rộng mạng lưới bạn hàng, đối tác.

8. Nhãn hiệu thương mại, đăng ký phát minh sáng chế và bản quyền

Logo của Công ty:



9. Các hợp đồng lớn đang được thực hiện hoặc đã được ký kết
Bảng 8: Các hợp đồng lớn đang được thực hiện
ĐVT: Triệu đồng

Stt	Tên khách hàng/đối tác	Giá trị	Thời gian thực hiện	Sản phẩm/ dịch vụ
1	Công ty TNHH Kimberly-Clark Việt Nam	33.780	Từ 01/01/2016 đến 31/12/2016	Thuê kho, bốc xếp,...
2	Công ty TNHH Nissin Logistics Việt Nam	27.486	Từ 01/01/2016 đến 31/03/2017	Thuê kho, bốc xếp,...
3	Công ty TNHH Dịch vụ Chuỗi cung ứng DHL Việt Nam	14.878	Từ 01/01/2016 đến 31/10/2016	Thuê kho, bốc xếp,...
4	Công ty TNHH Quản lý và Đầu tư Logitem Việt Nam	13205	Từ 01/01/2016 đến 14/12/2016	Thuê kho, bốc xếp,...
5	Chi nhánh TPHCM-Công ty Vinlinks	9.892	Từ 01/01/2016 đến 31/10/2016	Thuê kho, bốc xếp,...
6	CTCP Đại Tân Việt	17062	Từ 01/01/2016 đến 31/12/2016	Thuê kho, bốc xếp,...
7	CTCP Sản xuất Hàng gia dụng Quốc tế - ICP	9.963	Từ 01/01/2016 đến 15/02/2017	Thuê kho, bốc xếp,...
8	Công ty Cổ phần Tiến Bộ Quốc tế	7.618	Từ 01/01/2016 đến 31/12/2016	Thuê kho, bốc xếp,...
9	Công ty TNHH Hanjin Logistics Việt Nam	6.114	Từ 01/01/2016 đến 30/11/2016	Thuê kho, bốc xếp,...
10	Công ty Cổ phần Thái Minh	5.847	Từ 01/01/2016 đến 31/12/2016	Thuê kho, bốc xếp,...

Nguồn: ICD Tân Cảng Sóng Thần
VI. BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH
1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty
Bảng 9: Kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty
ĐVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	2014	2015	% tăng giảm	5 tháng 2016
Tổng giá trị tài sản	286.851	205.626	(28,32%)	325.143
Vốn chủ sở hữu	176.459	98.267	(44,31%)	127.312
Doanh thu thuần	238.155	222.193	(6,70%)	83.890
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	45.480	47.107	3,58%	13.725
Lợi nhuận khác	12	(1.136)	-	(17)
Lợi nhuận trước thuế	45.492	45.971	1,05%	13.708

Chỉ tiêu	2014	2015	% tăng giảm	5 tháng 2016
Lợi nhuận sau thuế	35.978	36.325	0,96%	10.967
Giá trị sổ sách (đồng/cổ phần) (*)	-	-	-	-
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức (*)	-	-	-	-

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015 và BCTC kiểm toán giai đoạn từ 01/01/2016 – 31/05/2016 của Công ty TNHH MTV ICD Tân Cảng - Sóng Thần

() Năm 2014, 2015 và 5 tháng đầu năm 2016, ICD Tân Cảng Sóng Thần vẫn đang hoạt động dưới hình thức Công ty TNHH MTV do Nhà nước sở hữu 100% vốn nên các chỉ số về Giá trị sổ sách trên 1 cổ phần và Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức không được tính toán.*

2. Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của ICD Tân Cảng Sóng Thần trong năm 2015

❖ Thuận lợi

- ICD Tân Cảng Sóng Thần là thành viên của Tổng Công ty Tân Cảng Sài Gòn, nhà khai thác cảng và dịch vụ Logistics hàng đầu Việt Nam, có uy tín, thương hiệu trên thế giới và trong nước.
- Có vị trí thuận lợi, nằm gần các khu công nghiệp của tỉnh Bình Dương và Hồ Chí Minh. Bên cạnh đó, ICD Tân Cảng Sóng Thần cũng nằm gần các cảng biển, chỉ cách cảng Bình Dương và cảng Đồng Nai khoảng 12 – 15km, cách cảng Cát Lái khoảng 28km, nên rất thuận tiện cho các doanh nghiệp vận chuyển hàng hóa xuất nhập khẩu và thông quan tại Công ty.
- Là đơn vị quân đội làm nhiệm vụ kinh tế quốc phòng, lợi thế nổi bật của ICD Tân Cảng Sóng Thần là tinh thần đoàn kết, dân chủ và tính kỷ luật cao. Trên các mặt công tác đều rất nề nếp, chính quy cộng với thương hiệu, uy tín của công ty trong những năm qua nên khi kinh tế gặp khó khăn Công ty vẫn giành được sự ủng hộ cao của khách hàng.
- Công ty có mối quan hệ tốt và nhận được nhiều hỗ trợ từ các hãng tàu, cơ quan nhà nước, các bộ ngành, cơ quan hải quan.
- Với hệ thống mạng lưới cơ sở hạ tầng, phương tiện vận chuyển của Tổng Công ty Tân Cảng Sài Gòn và các công ty thành viên, ICD Tân Cảng Sóng Thần có thể tận dụng để mở rộng địa bàn hoạt động ra khắp cả nước.

❖ Khó khăn

- Sự cạnh tranh gay gắt từ các đối thủ là các công ty Logistics nước ngoài có hệ thống mạng lưới toàn cầu, kinh nghiệm, công nghệ quản lý hiện đại, có uy tín, thương hiệu lớn, quan hệ lâu năm với các khách hàng là công ty đa quốc gia, hiện đang thống lĩnh thị trường Logistics trong nước. Bên cạnh đó, tại khu vực Bình Dương, các kho mới được đầu tư hiện đại, các kho tư nhân, nhỏ lẻ nhiều, tiêu chuẩn thấp nên giá cả rất cạnh tranh.
- Là một cảng cạn (ICD), nằm hoàn toàn trong đất liền, không tiếp giáp với sông, lượng hàng hóa vận chuyển tới ICD Tân Cảng Sóng Thần và xuất đi hoàn toàn được chuyên chở bằng xe đầu kéo và xe tải nên chi phí vận tải đường bộ chưa cạnh tranh được so với vận tải bằng đường thủy (xà lan) từ các ICD khác đến Cảng và ngược lại.
- Khả năng mở rộng diện tích hiện hữu gặp nhiều khó khăn do đã hết quỹ đất, xung quanh ICD Tân Cảng Sóng Thần là các đơn vị quân đội, đường giao thông.

- Cơ sở vật chất của Công ty bị xuống cấp, các nhà kho được xây dựng cách đây nhiều năm, không đáp ứng được nhu cầu ngày càng cao của khách hàng và sự phát triển của ngành Logistics.
- Công ty chưa có nhiều kinh nghiệm trong lĩnh vực 3PL, thương hiệu riêng của ICD Tân Cảng Sóng Thần về 3PL chưa được phát triển mạnh trên thị trường.

VII. VỊ THẾ CỦA CÔNG TY SO VỚI CÁC DOANH NGHIỆP KHÁC TRONG CÙNG NGÀNH

1. Những thuận lợi, khó khăn của Công ty

1.1 Điểm mạnh

- ICD Tân Cảng Sóng Thần là một ICD, một doanh nghiệp khai thác kho, bãi có kinh nghiệm lâu năm trong nước, có thương hiệu, có đội ngũ CBCNV gắn bó, có những khách hàng truyền thống, tin tưởng, thu hút được nhiều nhà cung cấp dịch vụ logistics lớn trên thế giới ký hợp đồng thuê kho và làm dịch vụ: Kimberly-Clark, ICP, DHL, Logitem, Nissin Logistics,... Bên cạnh đó, Công ty có mối quan hệ với các hãng tàu trên thế giới như Hanjin, Yangming, OOCL, APL,...
- Là doanh nghiệp quân đội nên tổ chức cho tính kỷ luật cao, tinh thần đoàn kết, dân chủ, có nét nổi bật của văn hóa quân đội khác so với các doanh nghiệp logistics khác.
- Công ty có mối quan hệ tốt và nhận được nhiều hỗ trợ từ các cơ quan nhà nước, các bộ ngành, cơ quan hải quan.
- Đội ngũ lãnh đạo giàu kinh nghiệm, nhiệt tình, có tâm huyết, nhanh nhạy trong việc vạch ra các định hướng, chiến lược phát triển của Công ty, áp dụng khoa học kỹ thuật, công nghệ thông tin vào quá trình sản xuất kinh doanh, triển khai các phát triển dịch vụ logistics theo hướng 3PL. Ban lãnh đạo cũng mạnh dạn trong việc thay đổi mô hình hoạt động, cách thức kinh doanh, đổi mới tư duy chăm sóc khách hàng để Công ty theo kịp sự phát triển của ngành Logistics và nâng cao khả năng cạnh tranh của Công ty.
- Công ty đã đào tạo được một đội ngũ nhân sự làm việc theo quy trình chuẩn của mô hình trung tâm phân phối, đã và đang tiếp tục tổ chức nhiều khóa đào tạo nhận thức về logistics, các lớp bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng cho CBCNV.
- ICD Tân Cảng Sóng Thần đã xây dựng và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001: 2008 gồm các quy trình hệ thống và quy trình nội bộ để quản lý các hoạt động chính, là nền tảng để tiếp tục cải tiến và hoàn thiện các dịch vụ của Công ty, từ đó nâng cao năng lực cạnh tranh của Công ty.
- Đã xây dựng và phát triển được hệ thống kho có quy mô lớn với tổng diện tích lên đến 163.078 m² kho gồm các loại kho CFS, kho ngoại quan, kho nội địa, Trung tâm phân phối.
- Trung tâm phân phối Kimberly-Clark Vietnam (KCV) được xây dựng và khai thác theo mô hình Trung tâm phân phối hiện đại và thân thiện môi trường, góp phần nâng cao uy tín, thương hiệu của ICD Tân Cảng Sóng Thần, tạo niềm tin cho khách hàng về cam kết phát triển, mở rộng cơ sở hạ tầng.

1.2 Điểm yếu

- Khả năng tích hợp dịch vụ chưa cao, thiếu đội ngũ nhân sự Logistics chuyên nghiệp có thể cung cấp giải pháp Logistics cho khách hàng, khó khăn trong tham dự các gói thầu cạnh tranh với các công ty Logistics trong và ngoài nước.
- Một bộ phận đội ngũ nhân sự đang còn nặng tư duy doanh nghiệp nhà nước, đang còn thụ động, tinh thần làm việc, chăm sóc khách hàng chưa được chuyên nghiệp.

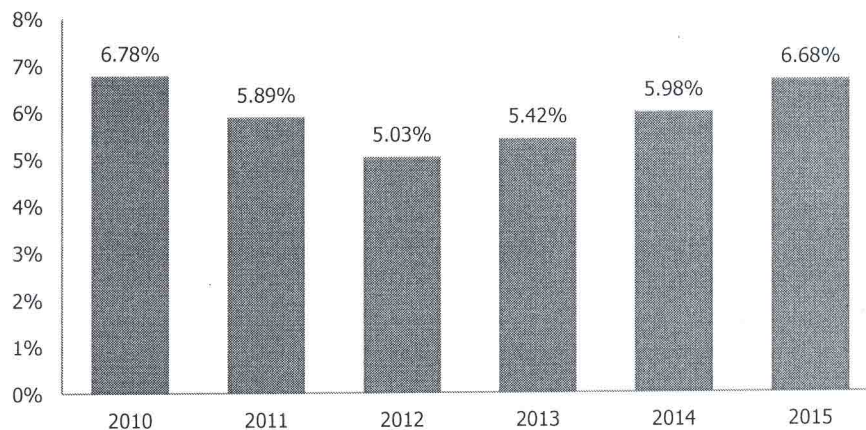
- Cơ sở vật chất đã được đầu tư từ cách đây khá lâu và đưa vào khai thác trong thời gian dài, một số đã bị hư hỏng, xuống cấp, trong khi đó công tác quản lý – bảo dưỡng kỹ thuật còn hạn chế.

2. Triển vọng phát triển ngành

Lĩnh vực logistics và kho bãi là một trong những nhóm ngành được kỳ vọng sẽ tăng trưởng tốt trong thời gian tới nhờ nhiều chính sách ưu đãi của Nhà nước, sự hồi phục của nền kinh tế và sự mở cửa hội nhập kinh tế thế giới của Việt Nam.

Năm 2015, tốc độ tăng trưởng GDP của nước ta đạt 6,68%, cao hơn mục tiêu 6,2% đề ra và cao hơn hẳn mức tăng của các năm từ 2011 – 2014, cho thấy nền kinh tế phục hồi rõ nét. Như vậy, GDP Việt Nam đã liên tục đi lên trong hơn ba năm gần đây, khẳng định xu thế hồi phục và phát triển của nền kinh tế.

Hình 6: Tăng trưởng GDP giá so sánh giai đoạn 2010 -2015



Nguồn: Tổng Cục thống kê Việt Nam

Về xuất nhập khẩu, Việt Nam có độ mở nền kinh tế (đo lường bằng tỷ lệ Kim ngạch xuất nhập khẩu/GDP) luôn ở mức cao nên tăng trưởng GDP sẽ kéo theo tăng trưởng kim ngạch xuất nhập khẩu, thể hiện ở tổng kim ngạch xuất khẩu năm 2015 ước đạt 165,6 tỷ USD, tăng 12% so với năm 2014. Hoạt động xuất nhập khẩu sôi động tất yếu thúc đẩy sự phát triển tương ứng của ngành logistics Việt Nam.

Trong năm nay, Việt Nam sẽ ký kết hoặc kết thúc đàm phán khoảng 6 Hiệp định thương mại tự do (FTA) cả song phương và đa phương, chưa kể hàng loạt các FTA đã có hiệu lực và đang trên lộ trình cắt giảm thuế quan. Hàng loạt hiệp định khác cũng có hiệu lực hoặc sẽ được ký kết, như hình thành Cộng đồng kinh tế ASEAN (AEC); Hiệp định đối tác kinh tế toàn diện khu vực giữa 10 nước ASEAN và 6 nước đối tác (RCEP); FTA với Liên minh châu Âu; Hiệp định Đối tác xuyên Thái Bình Dương (TPP); tiếp tục cắt giảm thuế quan theo cam kết tham gia Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO)...

Với việc Hiệp định Thương mại Tự do Việt Nam – EU (Hiệp định EVFTA) đã kết thúc đàm phán cơ bản và Hiệp định Đối tác thương mại xuyên Thái Bình Dương (Hiệp định TPP) đã được thông qua, tiềm năng xét trong dài hạn của ngành logistics Việt Nam là rất lớn và rõ ràng, tạo cơ sở vững chắc để ngành logistics đạt được các mục tiêu mà Chính phủ đã đề ra.

Những hiệp định trên sẽ mở ra cho VN vận hội mới để hội nhập và phát triển. Trong đó có 12 ngành công nghiệp được ưu tiên hội nhập gồm sản phẩm từ nông nghiệp, hàng không (vận tải hàng không), ô tô, điện tử ASEAN, thủy sản, y tế, các sản phẩm cao su, dệt may và may mặc, du lịch, các sản phẩm gỗ và dịch vụ logistics cũng như thực phẩm, nông lâm sản. Trong sự phát triển mạnh mẽ và mở rộng cửa xuất nhập khẩu, logistics đã trở thành ngành dịch vụ quan trọng của hoạt động thương mại quốc tế và thu hút sự quan tâm đặc biệt của cộng đồng kinh tế.

Thời gian qua, Chính phủ cũng đã có những động thái quy hoạch lại ngành logistics trong nước, như ban hành Quyết định 1012/QĐ-TTg về việc phê duyệt Quy hoạch phát triển hệ thống trung tâm logistics trên địa bàn cả nước đến năm 2020, định hướng đến năm 2030. Theo đó, Chính phủ đặt mục tiêu tốc độ tăng trưởng dịch vụ logistics đạt khoảng 24%-25%/ năm đến năm 2020, và 34%-35% đến năm 2030. Những nỗ lực của Chính phủ nhằm đạt mục tiêu giảm thời gian làm thủ tục XNK hàng hóa từ mức hiện nay là 21 ngày xuống mức bình quân của ASEAN - 6 còn 13 ngày trong năm 2015; cải thiện, mở rộng cơ sở hạ tầng, quy hoạch hệ thống kho bãi, cảng biển, sân bay, cũng như các phương tiện vận tải đã được quan tâm vận dụng triệt để.

Có thể thấy, có nhiều nhân tố để tin rằng nền kinh tế Việt Nam thực sự phục hồi tốc độ tăng trưởng, niềm tin của thị trường được củng cố và doanh nghiệp có triển vọng để phát triển bền vững hơn. Ngoài ra, tất cả những điều này đặt kỳ vọng vào những nỗ lực của Chính phủ trong việc đổi mới mạnh mẽ thể chế, hoàn thiện hệ thống pháp luật bảo đảm sự vận hành của cơ chế thị trường và sự lành mạnh trong cạnh tranh. Doanh nghiệp sẽ có cơ hội mở rộng thị trường, tham gia sâu hơn vào chuỗi sản xuất và cung ứng khu vực, với hoạt động xuất khẩu thuận lợi hơn nhờ rào cản thuế quan, phi thuế quan được tháo gỡ. Theo kỳ vọng, một thị trường thống nhất đối với hàng hóa và dịch vụ sẽ thúc đẩy sự phát triển các mạng lưới sản xuất trong khu vực và tăng khả năng của ASEAN trong việc đảm nhận vai trò trung tâm sản xuất của thế giới và là một phần của dây chuyền cung ứng toàn cầu. Ngành logistics và các doanh nghiệp logistics trong nước có nhiều yếu tố thuận lợi để phát triển trong thời gian tới.

3. Tình hình tài chính và hoạt động kinh doanh của các doanh nghiệp trong cùng ngành

Bảng 10: Tình hình tài chính và hoạt động kinh doanh của một số công ty cùng ngành

DVT: Triệu đồng

Công ty	Tổng giá trị tài sản	Vốn chủ sở hữu	Doanh thu thuần	Lợi nhuận sau thuế
CTCP Gemadept	8.999.301	5.614.485	3.586.332	402.360
CTCP Transimex	1.420.069	868.259	488.804	155.372
CTCP Hải Minh	269.250	255.930	135.815	33.278
CTCP Portserco	62.610	28.937	147.642	2.202
CTCP Đại lý Vận tải SAFI	480.496	300.552	562.752	40.522
CTCP Kho vận Miền Nam	672.011	179.360	1.010.597	24.599
CTCP Đại lý Giao nhận Vận tải Xếp dỡ Tân Cảng	849.094	533.325	749.839	90.259
CTCP VINAFCO	827.666	493.013	1.181.772	14.362
CTCP Vinafreight	465.982	207.191	1.946.878	40.825
CTCP Logistics Vinalink	338.874	189.997	747.268	36.634

Công ty	Tổng giá trị tài sản	Vốn chủ sở hữu	Doanh thu thuần	Lợi nhuận sau thuế
CTCP Giao nhận Vận tải Ngoại thương	359.868	133.039	779.015	28.908
CTCP ICD Tân Cảng Sóng Thần	205.626	98.627	222.193	36.325

Nguồn: Tổng hợp từ BCTC kiểm toán hợp nhất/tổng hợp năm 2015 của các công ty

Mặc dù là công ty có tổng tài sản và vốn chủ sở hữu khá nhỏ so với các doanh nghiệp cùng ngành đang niêm yết/đăng ký giao dịch trên thị trường chứng khoán, tuy nhiên, ICD Tân Cảng Sóng Thần đã thể hiện là một doanh nghiệp hoạt động rất hiệu quả, mặc dù doanh thu còn khá khiêm tốn, tuy nhiên lợi nhuận của Công ty là khá lớn, các chỉ số về tỷ suất sinh lợi thuộc hàng cao nhất trong ngành.

4. **Đánh giá về sự phù hợp định hướng phát triển của Công ty với định hướng của ngành, chính sách của Nhà nước, và xu thế chung trên thế giới**

Việt Nam là nền kinh tế mở, kim ngạch xuất nhập khẩu hằng năm tăng trưởng với tốc độ cao. Hiện chi phí logistics của Việt Nam chiếm khoảng 25% GDP, tức là tương đương khoảng 45 – 50 tỷ USD, là thị trường dịch vụ khổng lồ đối với các doanh nghiệp trong ngành logistics. Vì vậy, định hướng phát triển của ICD Tân Cảng Sóng Thần là phù hợp với định hướng của ngành, chính sách Nhà nước và xu thế chung trên thế giới.

5. **Số lượng người lao động**

Tính đến thời điểm ngày 27/09/2016, Công ty cổ phần ICD Tân Cảng Sóng Thần có 176 lao động, với cơ cấu như sau:

Bảng 11: Cơ cấu lao động thời điểm 27/09/2016

Phân loại	Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)
Số nhân sự trong Công ty	176	100,0%
I. Phân theo trình độ	176	100,0%
• Trình độ trên đại học	7	3,98%
• Trình độ đại học, cao đẳng	68	38,63%
• Trình độ trung cấp	34	19,32%
• Công nhân kỹ thuật, sơ cấp	29	16,48%
• Lao động phổ thông	38	21,59%
II. Phân theo tính chất của hợp đồng	176	100,0%
• Lao động không xác định thời hạn	161	91,48%
• Lao động có thời hạn từ 12-36 tháng	15	8,52%
• Lao động có thời hạn dưới 12 tháng	-	0,00%
• Lao động thời vụ	-	0,00%
III. Phân theo giới tính	176	100,0%
• Nam	102	57,95%

	Phân loại	Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)
•	Nữ	74	42,05%

Nguồn: ICD Tân Cảng Sóng Thần

6. Chính sách đối với người lao động

Môi trường làm việc

CTCP ICD Tân Cảng Sóng Thần luôn tạo môi trường làm việc thân thiện, thoải mái và chuyên nghiệp để mọi cá nhân có thể phát huy hết khả năng của mình phục vụ cho công việc chung.

Các chính sách của công ty luôn hướng về tinh thần đoàn kết giữa ban điều hành với CBCNV cũng như giữa các CBCNV với nhau. Điều này giúp cho tinh thần làm việc của công ty luôn đạt hiệu suất cao nhất.

Chính sách đối với người lao động

Người lao động làm việc tại ICD Tân Cảng Sóng Thần được hưởng đầy đủ các chế độ lương, thưởng, trợ cấp theo quy định hiện hành của pháp luật. Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, công đoàn và các đoàn thể của Công ty thường xuyên quan tâm đến các phong trào thi đua lao động sản xuất, khen thưởng kịp thời, quan tâm đến đời sống của người lao động, thực hiện tốt các chế độ chính sách ưu đãi cho cán bộ công nhân viên Công ty.

- Chính sách đào tạo: Công tác đào tạo được Công ty coi trọng, Công ty thường xuyên tổ chức cho CBCNV tham gia các khóa đào tạo ngắn hạn nhằm giúp cán bộ công nhân viên nâng cao trình độ, chuyên môn.
- Chính sách tiền lương: Đối với chế độ tiền lương, Công ty tuân thủ theo Luật Lao động và Quy chế nâng bậc lương của Công ty đã ban hành.
- Chế độ đãi ngộ và khen thưởng: Công ty thực hiện tốt các chế độ phúc lợi như bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, chế độ nghỉ phép,... cho cán bộ công nhân viên. Ngoài ra, Công ty thực hiện chế độ thưởng bằng tiền mặt vào các ngày lễ lớn trong năm.

VIII. CHÍNH SÁCH CỔ TỨC

Căn cứ theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, chính sách phân phối cổ tức do Hội đồng quản trị Công ty đề nghị và Đại hội đồng cổ đông quyết định như sau:

- Mức chia cổ tức hàng năm do Đại hội đồng cổ đông quyết định dựa trên cơ sở đề nghị của Hội đồng quản trị và phù hợp với quy định của pháp luật.
- Hội đồng quản trị có thể đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua việc thanh toán toàn bộ hoặc từng phần cổ tức bằng những tài sản cụ thể và Hội đồng quản trị là cơ quan thực thi Nghị quyết này.
- Tùy theo tình hình tài chính của Công ty, Hội đồng quản trị có thể tạm ứng cổ tức cho các cổ đông nhưng không được vượt quá mức dự kiến.

Những năm trước, do công ty hoạt động theo mô hình công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên nên Công ty không thực hiện chia cổ tức. Trong giai đoạn tới, tùy thuộc vào kết quả hoạt động kinh doanh và nhu cầu đầu tư, Công ty sẽ thực hiện chính sách cổ tức cho phù hợp với tình hình tài chính và kinh doanh của Công ty.

IX. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH
1. Các chỉ tiêu cơ bản
1.1 Hoạt động trích khấu hao TSCĐ

Tài sản cố định hữu hình, tài sản cố định vô hình được ghi nhận theo giá gốc. Trong quá trình sử dụng, tài sản cố định hữu hình, tài sản cố định vô hình được ghi nhận theo nguyên giá, hao mòn lũy kế và giá trị còn lại.

Khấu hao được trích theo phương pháp đường thẳng. Thời gian khấu hao được tính như sau:

Stt	Nhóm thiết bị	Thời gian
1	Nhà cửa, vật kiến trúc	05 – 20 năm
2	Máy móc thiết bị	06 – 07 năm
3	Phương tiện vận tải	06 – 08 năm
4	Thiết bị, dụng cụ quản lý	03 – 07 năm
5	Tài sản cố định khác	05 – 20 năm

Nguồn: BCTC kiểm toán 2015 của Công ty TNHH MTV ICD Tân Cảng – Sóng Thần

Nguyên giá tài sản cố định và thời gian khấu hao được xác định theo thông tư số 45/2013/TT-BTC ngày 25/04/2013 của Bộ Tài chính về hướng dẫn chế độ quản lý, sử dụng và trích khấu hao tài sản cố định.

1.2 Thanh toán các khoản nợ đến hạn

Công ty luôn thanh toán đầy đủ và đúng hạn các khoản vay nợ. Tính đến thời điểm 31/12/2015, 31/05/2016 Công ty không có bất cứ khoản vay nợ và khoản nợ quá hạn nào.

1.3 Các khoản phải nộp theo quy định

Công ty thực hiện kê khai, nộp đầy đủ và đúng hạn các nghĩa vụ thuế theo quy định của pháp luật.

1.4 Trích lập các quỹ theo luật định

Việc trích lập các quỹ hàng năm căn cứ vào kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, điều lệ Công ty, các văn bản quy định hiện hành và do ĐHCĐ quy định.

1.5 Tổng dư nợ vay

Hiện tại Công ty không có vay nợ ngắn hạn và dài hạn. Đến thời điểm 31/05/2016, Công ty cổ phần ICD Tân Cảng Sóng Thần không có bất kỳ một khoản nợ quá hạn nào.

1.6 Tình hình công nợ
Các khoản phải thu

Các khoản phải thu của Công ty chủ là các khoản phải thu khách hàng.

Bảng 12: Các khoản phải thu

ĐVT: Triệu đồng

Stt	Nội dung	31/12/2014	31/12/2015	31/05/2016
I	Các khoản phải thu ngắn hạn	34.663	33.744	59.819

Stt	Nội dung	31/12/2014	31/12/2015	31/05/2016
1	Phải thu ngắn hạn của khách hàng	30.429	32.830	36.755
2	Trả trước cho người bán ngắn hạn	2.727	154	31
3	Phải thu ngắn hạn khác	1.520	760	23.033
4	Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	(13)	-	-
II	Các khoản phải thu dài hạn	-	603	11.417
1	Phải thu dài hạn khác	-	603	11.417
	Tổng cộng	34.663	34.347	71.236

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2014 – 2015 và BCTC kiểm toán giai đoạn từ 01/01/2016 - 31/05/2016 của Công ty TNHH MTV ICD Tân Cảng – Sóng Thần.

Các khoản phải trả

Bảng 13: Các khoản phải trả

ĐVT: Triệu đồng

Stt	Nội dung	31/12/2014	31/12/2015	31/5/2016
I	Nợ ngắn hạn	74.829	71.812	147.830
1	Phải trả người bán ngắn hạn	15.484	25.817	20.023
2	Người mua trả tiền trước	-	-	-
3	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	11.039	9.267	4.192
4	Phải trả người lao động	11.893	9.441	7.359
5	Chi phí phải trả ngắn hạn	3.122	65	2.108
6	Phải trả nội bộ ngắn hạn	-	-	-
7	Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	-	-	-
8	Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	-	-	-
9	Phải trả ngắn hạn khác	30.134	21.468	93.731
10	Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	-	-	15.662
11	Dự phòng phải trả ngắn hạn	-	-	-
12	Quỹ khen thưởng phúc lợi	3.157	5.394	3.536
II	Nợ dài hạn	35.562	35.546	50.001
1	Phải trả người bán dài hạn	-	-	167
2	Phải trả dài hạn khác	35.562	35.546	37.020
3	Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	-	-	12.814
	TỔNG NỢ PHẢI TRẢ	110.392	107.358	197.831

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2014 – 2015 và BCTC kiểm toán giai đoạn từ 01/01/2016 - 31/05/2016 của Công ty TNHH MTV ICD Tân Cảng – Sóng Thần

Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn và dài hạn
Bảng 14: Danh sách các khoản đầu tư dài hạn khác của ICD Tân Cảng Sóng Thần

ĐVT: Đồng

Stt	Tên đơn vị	Vốn điều lệ	Phân vốn góp của Công ty	
			Tỷ lệ	Giá trị
1	Ngân hàng TMCP Quân Đội	16.311.818.180.000	0,0%	6.456.460.100
	Tổng cộng			6.456.460.100

Nguồn: ICD Tân Cảng Sóng Thần

2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu
Bảng 15: Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu của Công ty

Các chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2014	Năm 2015
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
• Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	1,03	0,89
• Hệ số thanh toán nhanh	Lần	1,03	0,89
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
• Nợ/ Vốn chủ sở hữu	%	62,56%	109,25%
• Nợ/ Tổng tài sản	%	38,48%	52,21%
Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
• Vòng quay hàng tồn kho (GVHB/hàng tồn kho bình quân)	Vòng	1.432,37	2.339,10
• Vòng quay tổng tài sản (Doanh thu thuần/tổng tài sản bình quân)	Vòng	0,86	0,90
• Vòng quay các khoản phải thu (Doanh thu thuần/khoản phải thu bình quân)	Vòng	7,60	6,50
Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
• Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	%	15,11%	16,35%
• Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu bình quân	%	21,03%	26,44%
• Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản bình quân	%	12,95%	14,75%
• Tỷ suất lợi nhuận HDSXKD/ Doanh thu thuần	%	19,10%	21,20%

Nguồn: Số liệu tính toán từ BCTC kiểm toán năm 2014 và 2015 của Công ty TNHH MTV ICD Tân Cảng – Sóng Thần

X. TÀI SẢN
Bảng 16: Tình hình tài sản cố định đến thời điểm 31/12/2015

ĐVT: triệu đồng

Chỉ tiêu	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Giá trị còn lại/ Nguyên giá (%)
Tài sản cố định hữu hình	175.928	123.042	69,94%
1. Nhà cửa, vật kiến trúc	159.140	117.647	73,93%
2. Máy móc và thiết bị	5.432	3.680	67,75%
3. Phương tiện vận tải, truyền dẫn	5.332	208	3,90%
4. Thiết bị, dụng cụ quản lý	6.024	1.507	25,02%
Tài sản cố định vô hình	2.171	320	14,74%
1. Chương trình phần mềm	2.171	320	14,74%
Tổng cộng	178.099	124.894	70,13%

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015 của Công ty TNHH MTV ICD Tân Cảng – Sóng Thần

Bảng 17: Chi phí xây dựng cơ bản dở dang đến thời điểm 31/12/2015

ĐVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	31/12/2014	31/12/2015
1. Mua sắm tài sản cố định	-	-
2. Xây dựng cơ bản dở dang	590	1.793
3. Sửa chữa lớn tài sản cố định	-	-
Tổng Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	590	1.793

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015 của Công ty TNHH MTV ICD Tân Cảng – Sóng Thần

XI. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH, LỢI NHUẬN VÀ CỔ TỨC TRONG NHỮNG NĂM TIẾP THEO

1. Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh trong thời gian tới

- Tối ưu hóa sử dụng diện tích kho: giảm tỷ lệ thuê kho trần, gia tăng diện tích cho thuê kho dịch vụ, mục tiêu đưa diện tích cho thuê kho trần xuống còn 40% trong năm 2020.
- Đa dạng hóa thêm các dịch vụ gia tăng: Các dịch vụ đóng gói, dán nhãn mác; Dịch vụ đại lý hải quan; Giải pháp chuỗi cung ứng.
- Phối hợp với CTCP Tiếp vận Tân Cảng Bình Dương đầu tư phát triển xe tải hàng, mở rộng dịch vụ thu gom hàng hóa về kho ICD Tân Cảng Sóng Thần hoặc phân phối hàng lẻ về đại lý cho các khách hàng có nhu cầu, hoặc chủ động thuê ngoài để làm dịch vụ khi có nhu cầu của khách hàng.
- Phát triển dịch vụ 3PL, hướng đến dịch vụ 4PL, trở thành nhà cung cấp dịch vụ logistics hàng đầu trong nước và khu vực.
- Cung cấp các dịch vụ logistics tích hợp, các giải pháp logistics toàn diện, các dịch vụ giá trị gia tăng để mang nhiều tiện ích tới cho khách hàng.

- Phát triển thêm các kho mới, cải tạo, mở rộng các kho hiện tại để khai thác có hiệu quả hơn. Thuê kho/ nhà xưởng bên ngoài ICD Tân Cảng Sóng Thần để tự khai thác khi kho ICD Tân Cảng Sóng Thần không còn diện tích trống.
- Phối hợp với các đơn vị khác trong Tổng Công ty Tân Cảng Sài Gòn và Tổng Công ty Đường Sắt để mở rộng địa bàn hoạt động kinh doanh, đa dạng hóa dịch vụ vận tải: vận tải đa phương thức, vận tải đường bộ, vận tải đường sắt,...

2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh, lợi nhuận và cổ tức trong những năm tiếp theo

Với tầm nhìn, mục tiêu, chiến lược phát triển và kế hoạch đầu tư như trên, Công ty đặt ra các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh 3 năm sau cổ phần hóa như sau:

Bảng 18: Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức giai đoạn 2016 – 2018 của Công ty

ĐVT: Triệu đồng

Kế hoạch	Năm 2016 (*)		Năm 2017		Năm 2018	
	Giá trị	% tăng giảm so với 2015	Giá trị	% tăng giảm so với 2016	Giá trị	% tăng giảm so với 2017
Vốn điều lệ	120.087	97,52%	120.087	0,00%	120.087	0,00%
Doanh thu thuần	217.909	(1,93%)	279.108	28,08%	288.487	3,36%
Lợi nhuận trước thuế	37.620	(18,16%)	28.808	(23,42%)	31.221	8,38%
Lợi nhuận sau thuế	30.320	(38,35%)	23.355	(22,97%)	25.286	8,27%
Tỉ lệ LNST/DTT	13,91%	-	8,37%	-	8,77%	-
Tỷ lệ LNST/Vốn điều lệ	25,25%	-	16,36%	-	16,46%	-
Cổ tức	10,0%	-	10,0%	-	10,0%	-

Nguồn: Phương án sản xuất kinh doanh 2016 – 2018 đã được Bộ Quốc phòng phê duyệt khi thực hiện cổ phần hóa Công ty TNHH MTV ICD Tân Cảng Sóng Thần.

() Kế hoạch kinh doanh năm 2016 đã được ĐHĐCĐ lần đầu (năm 2016) thông qua.*

3. Căn cứ để đạt được kế hoạch lợi nhuận và cổ tức nói trên

- Giải pháp về sản xuất kinh doanh:

- + Thực hiện đa sở hữu, mở rộng quy mô phát triển sản xuất, thực hiện dịch vụ logistics trọn khâu, phát triển thị trường, nâng cao, ổn định chất lượng dịch vụ thông qua đào tạo tại chỗ, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, chuẩn hóa quy trình. Tích cực, chủ động triển khai đồng bộ nhiều giải pháp quản lý, điều hành sản xuất; tập trung phát triển nhanh, mạnh, hiệu quả dịch vụ Logistics, chuỗi cung ứng ra bên ngoài gắn với các hoạt động tại đơn vị nhằm tạo giá trị dịch vụ và tăng tính cạnh tranh, tiết kiệm chi phí. Phát huy hiệu quả hoạt động Trung tâm phân phối Kimberly – Clark, mở rộng mô hình Trung tâm phân phối, kho ngoại quan, mở rộng dịch vụ ra ngoài, dịch vụ GTGT, phối hợp đồng bộ các công ty liên kết phát triển dịch vụ trọn khâu, mở rộng vận tải, khai thuê hải quan.
- + Áp dụng chính sách giá dịch vụ, chính sách hoa hồng linh hoạt, hiệu quả; khuyến khích và tạo cơ chế thoái giá cho khách hàng sử dụng dịch vụ logistics trọn gói, nhằm thu hút và giữ khách hàng, nâng cao hiệu quả SXKD. Tiếp tục tăng cường các giải pháp hiệu quả trong

quản trị đầu tư, xây dựng cơ bản, nhanh chóng triển khai quy hoạch lại khu sinh hoạt và khu văn phòng để mở rộng bãi, quy hoạch thêm kho hàng phục vụ SXKD. Quản trị, kiểm soát chặt chẽ các khoản chi phí, cắt giảm những chi phí không hợp lý.

- + Xây dựng tổ giải pháp để nghiên cứu cải tiến các quy trình hoạt động của kho, nhằm đánh giá, rà soát lại từng quy trình hoạt động hiện nay để hoàn thiện theo hướng đơn giản, hiệu quả, dễ làm, dễ kiểm soát, hướng đến khách hàng, tăng năng suất lao động và giảm giá thành.
- + Xây dựng chính sách ổn định, linh hoạt, ưu tiên dịch vụ trọn gói trong chuỗi cung ứng, tạo kết nối toàn diện với các công ty liên kết và các Vendor để nâng cao năng lực cạnh tranh.
- + Xử lý sự cố, xử lý nhanh, đáp ứng nhu cầu của khách hàng, có hiệu quả là yêu cầu của hoạt động Logistics.
- + Thuê tư vấn xây dựng và triển khai thực hiện chiến lược phát triển Công ty giai đoạn 2016-2020, tầm nhìn đến 2030.

- ***Giải pháp về công nghệ và nguồn nhân lực***

- + Tăng cường quản trị, đầu tư công nghệ thông tin trong quản lý kho hàng, khách hàng, quản lý KPI với khách hàng.
- + Nâng cao năng suất lao động ít nhất 10%, dựa trên đổi mới quy trình, rút ngắn thời gian giao nhận áp dụng công nghệ thông tin, thường xuyên đào tạo và huấn luyện nghiệp vụ cho người lao động.
- + Giao chỉ tiêu, kế hoạch chi tiết cụ thể tuần, tháng gắn với trách nhiệm của người phụ trách và người thực hiện. Thường xuyên thực hiện kiểm tra đánh giá kết quả làm cơ sở đánh giá KPI.
- + Phát huy vai trò hiệu quả ISO và KPI, trong hoàn thiện và nâng cao chất lượng dịch vụ. Đồng thời, thực hiện đánh giá và trả lương và trả thưởng theo KPI.

Trong 9 tháng đầu năm 2016, Công ty đạt 143,56 tỷ đồng doanh thu thuần và 25,55 tỷ đồng lợi nhuận trước thuế, tương ứng lần lượt đạt 65,88% và 67,91% kế hoạch doanh thu thuần và lợi nhuận trước thuế năm 2016 được ĐHCĐ lần đầu thành lập công ty cổ phần thông qua. Với các hợp đồng cho thuê kho và cung cấp dịch vụ đã ký kết và đang thực hiện với khách hàng, Công ty tin tưởng sẽ hoàn thành kế hoạch các chỉ tiêu kinh doanh đã được đề ra.

XII. THÔNG TIN VỀ NHỮNG CAM KẾT NHƯNG CHƯA THỰC HIỆN

Không có

XIII. CÁC THÔNG TIN, CÁC TRANH CHẤP KIẾN TỤNG LIÊN QUAN TỚI CÔNG TY

Không có

XIV. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ KẾ TOÁN TRƯỞNG

1. Danh sách và sơ yếu lý lịch các thành viên HĐQT

Hội đồng quản trị Công ty bao gồm 5 thành viên, trong đó có 02 thành viên trực tiếp tham gia điều hành. Hiện HĐQT quản trị chưa thành lập các tiểu ban. Trong thời gian tới, với sự phát triển quy

mô doanh nghiệp, HĐQT sẽ thành lập các tiểu ban phù hợp để hỗ trợ trong công tác điều hành, quản trị doanh nghiệp.

Bảng 19: Danh sách thành viên Hội đồng quản trị của Công ty

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Loại thành viên
1	Ngô Trọng Phàn	Chủ tịch	Thành viên HĐQT không điều hành
2	Nguyễn Sơn	Phó chủ tịch	Thành viên HĐQT không điều hành
3	Nguyễn Thành Sơn	Ủy viên	Thành viên HĐQT điều hành
4	Trần Trí Dũng	Ủy viên	Thành viên HĐQT điều hành
5	Thành Quang Vinh	Ủy viên	Thành viên HĐQT không điều hành

Nguồn: ICD Tân Cảng Sóng Thần

1.1 Ông Ngô Trọng Phàn - Chủ tịch HĐQT

Ngày tháng năm sinh:	:	06/7/1963
Nơi sinh	:	Hải Phòng
Số CMND	:	023823916
Quốc tịch	:	Việt Nam
Dân tộc	:	Kinh
Địa chỉ thường trú	:	85/87 Phạm Viêt Chánh, P. 19, Q. Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh
Trình độ chuyên môn	:	Thạc sỹ
Quá trình công tác	:	
- Từ 1989 - 1996	:	Trưởng phòng Tài chính Tổng Công ty Tân cảng Sài Gòn
- Từ 1996 - 2006	:	Trưởng phòng Tài chính kiêm Kế toán trưởng Tổng Công ty Tân cảng Sài Gòn
- Từ 2006 - nay	:	Phó Tổng Giám đốc Tổng Công ty Tân cảng Sài Gòn
- Từ 12/2007 - nay	:	Chủ tịch HĐQT CTCP ICD Tân Cảng Long Bình
- Từ 03/2012 - nay	:	Chủ tịch HĐQT CTCP Dịch vụ biển Tân Cảng
- Từ 12/2015 - 5/2016	:	Chủ tịch Công ty TNHH MTV ICD Tân Cảng Sóng Thần
- Từ 01/06/2016 - nay	:	Chủ tịch HĐQT CTCP ICD Tân Cảng Sóng Thần
Chức vụ công tác hiện tại tại Công ty	:	Chủ tịch HĐQT
Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác	:	Phó Tổng Giám đốc Tổng Công ty Tân Cảng Sài Gòn, Chủ tịch HĐQT CTCP ICD Tân Cảng Long Bình, Chủ tịch HĐQT CTCP Dịch vụ biển Tân Cảng
Số lượng cổ phiếu nắm giữ	:	2.041.475 cổ phiếu, chiếm 17,00% vốn điều lệ
<i>Trong đó:</i>		
- Cổ phần đại diện nắm giữ của Tổng Công ty Tân Cảng Sài Gòn	:	2.041.475 cổ phiếu, chiếm 17,00% vốn điều lệ

- <i>Cổ phần cá nhân nắm giữ</i>	: 0 cổ phiếu, chiếm 0,00% vốn điều lệ
Hành vi vi phạm pháp luật	: Không
Các khoản nợ đối với Công ty	: Không
Thù lao và các khoản lợi ích khác	: Không
Lợi ích liên quan đối với Công ty	: Không
Số lượng cổ phần do người liên quan nắm giữ	: 6.124.423 cổ phiếu, chiếm 51,00% vốn điều lệ
- <i>Tổng Công ty Tân Cảng Sài Gòn</i>	: 6.124.423 cổ phiếu, chiếm 51,00% vốn điều lệ

1.2 Ông Nguyễn Sơn – Phó chủ tịch HĐQT

Ngày tháng năm sinh:	: 29/07/1974
Nơi sinh	: Thanh Hóa
Số CMND	: 031570798
Quốc tịch	: Việt Nam
Dân tộc	: Kinh
Địa chỉ thường trú	: 47D/63 Cấm, P. Gia Viên, Q. Ngô Quyền, TP. Hải Phòng
Trình độ chuyên môn	: Thạc sĩ kinh tế
Quá trình công tác	:
- Từ 1997 - 2005	: Trợ lý Giám đốc, Phó phòng Kinh doanh Công ty TNHH MTV 128 – Hải Phòng
- Từ 2005 - 2008	: Giảng viên chính, Trưởng phòng tư vấn du học Đại học Hải Phòng
- Từ 2008 - nay	: Tổng Giám đốc, Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Đầu tư và Quản lý Tài sản Á Châu
- Từ 2008 - nay	: Chủ tịch HĐQT CTCP Hàng hải Á Châu
- Từ 01/06/2016 - nay	: Thành viên HĐQT, CTCP ICD Tân Cảng Sóng Thần
Chức vụ công tác hiện tại tại Công ty	: Thành viên HĐQT CTCP ICD Tân Cảng Sóng Thần
Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác	: Chủ tịch HĐQT CTCP Hàng hải Á Châu, Tổng Giám đốc, Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Đầu tư và Quản lý Tài sản Á Châu
Số lượng cổ phiếu nắm giữ	: 3.482.684 cổ phần, chiếm 29,00% vốn điều lệ
<i>Trong đó:</i>	
- <i>Cổ phần đại diện nắm giữ của CTCP Hàng hải Á Châu</i>	: 3.482.684 cổ phần, chiếm 29,00% vốn điều lệ
- <i>Cổ phần cá nhân nắm giữ</i>	: 0 cổ phần, chiếm 0,00% vốn điều lệ
Hành vi vi phạm pháp luật	: Không
Các khoản nợ đối với Công ty	: Không
Thù lao và các khoản lợi ích khác	: Không

Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không
 Số lượng cổ phần do người liên : 4.353.355 cổ phần, chiếm 36,25% vốn điều lệ
 quan nắm giữ
 - CTCP Hàng hải Á Châu : 4.353.355 cổ phần, chiếm 36,25% vốn điều lệ

1.3 Ông Nguyễn Thành Sơn – Ủy viên HĐQT kiêm Giám đốc Công ty

Ngày tháng năm sinh: : 08/10/1969
 Nơi sinh : Hà Nội
 Số CMND : 022427138
 Quốc tịch : Việt Nam
 Dân tộc : Kinh
 Địa chỉ thường trú : 3A Điện Biên Phủ, P. 25, Q. Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh
 Trình độ chuyên môn : Kỹ sư Kinh tế vận tải biển
 Quá trình công tác :
 - Từ 1993 – 2000 : Lao động quốc phòng, nhân viên điều độ, Trung tâm Điều độ, Quân cảng Sài Gòn
 - Từ 2000 – 2003 : Lao động quốc phòng, nhân viên Marketing P. KH-KT, Quân cảng Sài Gòn
 - Từ 2003 – 2004 : Lao động quốc phòng, nhân viên Marketing P. Marketing, Quân cảng Sài Gòn
 - Từ 2005 – 2006 : Công nhân viên quốc phòng, nhân viên Marketing P. Marketing, Quân cảng Sài Gòn
 - Từ 2006 – 2007 : Phó Trưởng phòng P. Marketing, Quân cảng Sài Gòn
 - Từ 2007 – 2014 : Phó Giám đốc ICD Tân Cảng Long Bình, Quân cảng Sài Gòn
 - Từ 2014 – 2015 : Phó Giám đốc Công ty TNHH MTV ICD Tân Cảng Sóng Thần
 - Từ 12/2015 - nay : Thành viên HĐQT CTCP Tiếp vận Tân Cảng Bình Dương
 - Từ 11/2015 – 31/05/2016 : Giám đốc Công ty TNHH MTV ICD Tân Cảng Sóng Thần
 - Từ 01/06/2016 - nay : Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc CTCP ICD Tân Cảng Sóng Thần
 Chức vụ công tác hiện tại tại : Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc Công ty
 Công ty
 Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ : Thành viên HĐQT CTCP Tiếp vận Tân Cảng Bình Dương
 chức khác
 Số lượng cổ phiếu nắm giữ : 2.047.674 cổ phiếu, chiếm 17,05% vốn điều lệ
 Trong đó:
 - Cổ phần đại diện nắm giữ của : 2.041.474 cổ phiếu, chiếm 17,00% vốn điều lệ
 Tổng Công ty Tân Cảng Sài Gòn
 - Cổ phần cá nhân nắm giữ : 6.200 cổ phiếu, chiếm 0,05% vốn điều lệ

Hành vi vi phạm pháp luật	:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty	:	Không
Thù lao và các khoản lợi ích khác	:	Không
Lợi ích liên quan đối với Công ty	:	Không
Số lượng cổ phần do người liên quan nắm giữ	:	6.124.423 cổ phiếu, chiếm 51,00% vốn điều lệ
- Tổng Công ty Tân Cảng Sài Gòn	:	6.124.423 cổ phiếu, chiếm 51,00% vốn điều lệ

1.4 Ông Trần Trí Dũng - Ủy viên HĐQT kiêm Phó Giám đốc

Ngày tháng năm sinh:	:	30/05/1981
Nơi sinh	:	Thanh Hóa
Số CMND	:	281204834
Quốc tịch	:	Việt Nam
Dân tộc	:	Kinh
Địa chỉ thường trú	:	LB 19.17, Lexington Residence, 67 Đại lộ Mai Chí Thọ, P. An Phú, Q.2, Tp. HCM
Trình độ chuyên môn	:	Cử nhân quản trị Logistics, Cử nhân Anh Văn
Quá trình công tác	:	
- Từ 2007 - 2008	:	Nhân viên Marketing Công ty TNHH MTV ICD Tân Cảng Sóng Thần
- Từ 2008 - 2010	:	Trợ lý Marketing Công ty TNHH MTV ICD Tân Cảng Sóng Thần
- Từ 2010 - 2011	:	Phó phòng Kế hoạch – Marketing Công ty TNHH MTV ICD Tân Cảng Sóng Thần
- Từ 2011 - 2015	:	Trưởng phòng Kế hoạch - Kinh doanh Công ty TNHH MTV ICD Tân Cảng Sóng Thần
- Từ 12/2015 – nay	:	Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Vận tải Tân Cảng – ASACO
- Từ 12/2015 – nay	:	Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Unithai Maruzen Logistics Việt Nam
- Từ 2015 - 31/05/2016	:	Phó Giám đốc Công ty TNHH MTV ICD Tân Cảng Sóng Thần
- Từ 01/06/2016 - nay	:	Thành viên HĐQT kiêm Phó Giám đốc CTCP ICD Tân Cảng Sóng Thần
Chức vụ công tác hiện tại tại Công ty	:	Thành viên HĐQT kiêm Phó Giám đốc
Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác	:	Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Vận tải Tân Cảng – ASACO, Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Unithai Maruzen Logistics Việt Nam
Số lượng cổ phiếu nắm giữ	:	2.047.274 cổ phiếu, chiếm 17,05% vốn điều lệ
<i>Trong đó:</i>		

- *Cổ phần đại diện nắm giữ* : 2.041.474 cổ phiếu, chiếm 17,00% vốn điều lệ của Tổng Công ty Tân Cảng Sài Gòn
- *Cổ phần cá nhân nắm giữ* : 5.800 cổ phiếu, chiếm 0,05% vốn điều lệ
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không
- Thù lao và các khoản lợi ích khác : Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không
- Số lượng cổ phần do người liên quan nắm giữ : 6.127.123 cổ phiếu, chiếm 51,02% vốn điều lệ
- *Tổng Công ty Tân Cảng Sài Gòn* : 6.124.423 cổ phiếu, chiếm 51,00% vốn điều lệ
- *Vợ: Lại Thị Thuỳ* : 2.700 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 0,02% vốn điều lệ

1.5 Ông Thành Quang Vinh – Ủy viên HĐQT

- Ngày tháng năm sinh: : 02/02/1975
- Nơi sinh : Hải Phòng
- Số CMND : 030937904
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : 22/13 Lạch Tray, P. Lạch Tray, Q. Ngô Quyền, TP. Hải Phòng
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế ngoại thương
- Quá trình công tác :
 - Từ 2001 – 2006 : Nhân viên chi nhánh Hải Phòng, Công ty TNHH MTV Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam (Vinatrans)
 - Từ 2006 – 2007 : Trưởng phòng, Chi nhánh Công ty Vinafreight tại Hải Phòng
 - Từ 2007 – 2010 : Giám đốc Chi nhánh Hải Phòng, Công ty TNHH Dịch vụ Hàng hải Jardine Việt Nam
 - Từ 2010 - nay : Tổng giám đốc CTCP Hàng hải Á Châu
 - Từ 01/06/2016 – nay : Thành viên HĐQT CTCP ICD Tân Cảng – Sóng Thần
- Chức vụ công tác hiện tại tại Công ty : Thành viên HĐQT
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác : Tổng giám đốc CTCP Hàng hải Á Châu
- Số lượng cổ phiếu nắm giữ : 870.671 cổ phiếu, chiếm 7,25% vốn điều lệ
- Trong đó:*
 - *Cổ phần đại diện nắm giữ của CTCP Hàng hải Á Châu* : 870.671 cổ phiếu, chiếm 7,25% vốn điều lệ
 - *Cổ phần cá nhân nắm giữ* : 0 cổ phần, chiếm 0,00% vốn điều lệ

- Hành vi vi phạm pháp luật : Không
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không
- Thù lao và các khoản lợi ích khác : Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không
- Số lượng cổ phần do người liên quan nắm giữ : 4.353.355 cổ phần, chiếm 36,25% vốn điều lệ
- CTCP Hàng hải Á Châu : 4.353.355 cổ phần, chiếm 36,25% vốn điều lệ

2. Danh sách và sơ yếu lý lịch các thành viên Ban kiểm soát

Bảng 20: Danh sách thành viên Ban kiểm soát của Công ty

Stt	Họ và tên	Chức vụ
1	Nguyễn Phước Hiệp	Trưởng Ban Kiểm soát
2	Hồ Hải Đăng	Ủy viên BKS
3	Nguyễn Thị Bạch Cúc	Ủy viên BKS

Nguồn: ICD Tân Cảng Sóng Thần

2.1 Ông Nguyễn Phước Hiệp – Trưởng Ban kiểm soát

- Ngày tháng năm sinh: : 26/4/1982
- Nơi sinh : Kiên Giang
- Số CMND : 024920046
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : 82/20 Nguyễn Xí, P. 26, Q. Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh
- Trình độ chuyên môn : MBA
- Quá trình công tác :
- Từ 2003 – 2004 : Nhân viên kế toán Công ty TNHH Lib.A
 - Từ 2004 – 2005 : Kế toán tổng hợp Công ty Xây Dựng AA
 - Từ 2005 – 2007 : Nhân viên phần mềm Công ty Tin học Định Gia
 - Từ 2007 – 2009 : Kế toán tổng hợp CTCP Đại Lý Giao nhận Vận tải Xếp dỡ Tân Cảng
 - Từ 2009 – 2013 : Trưởng Phòng Tài chính – Kế toán trưởng CTCP Tân Cảng Cái Mép
 - Từ 2014 – 2016 : Giám đốc Tài chính Công ty TNHH Cảng Quốc tế Tân Cảng Cái Mép
 - Từ 2016 - nay : Phó Trưởng phòng Tài chính Tổng Công ty Tân Cảng Sài Gòn
 - Từ 01/06/2016 – nay : Trưởng Ban kiểm soát CTCP ICD Tân Cảng Sóng Thần
- Chức vụ công tác hiện tại : Trưởng Ban kiểm soát

Công ty

Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác	:	Phó Trưởng phòng Tài chính Tổng Công ty Tân Cảng Sài Gòn
Số lượng cổ phần nắm giữ	:	0 cổ phần, chiếm 0,00% vốn điều lệ
<i>Trong đó:</i>		
- Cổ phần đại diện nắm giữ	:	0 cổ phần, chiếm 0,00% vốn điều lệ
- Cổ phần cá nhân nắm giữ	:	0 cổ phần, chiếm 0,00% vốn điều lệ
Hành vi vi phạm pháp luật	:	không
Các khoản nợ đối với Công ty	:	không
Thù lao và các khoản lợi ích khác	:	không
Lợi ích liên quan đối với Công ty	:	không
Số lượng cổ phần do người liên quan nắm giữ	:	6.124.423 cổ phần, chiếm 51,00% vốn điều lệ
- Tổng Công ty Tân Cảng Sài Gòn	:	6.124.423 cổ phần, chiếm 51,00% vốn điều lệ

2.2 Ông Hồ Hải Đăng – Ủy viên Ban kiểm soát

Ngày tháng năm sinh:	:	16/08/1986
Nơi sinh	:	Quảng Thuận, Quảng Trạch, Quảng Bình
Số CMND	:	191582545
Quốc tịch	:	Việt Nam
Dân tộc	:	Kinh
Địa chỉ thường trú	:	536 Nguyễn Văn Công, Phường 3, Quận Gò Vấp, Tp. HCM
Trình độ chuyên môn	:	Kỹ sư
Quá trình công tác	:	
- Từ 03/2011 – 07/2011	:	Nhân viên thương vụ, Phòng Điều độ, Công ty TNHH MTV ICD Tân Cảng Sóng Thần
- Từ 07/2011 - 31/05/2016	:	Nhân viên Kế hoạch Tổng hợp, Phòng Kế hoạch kinh doanh Công ty TNHH MTV ICD Tân Cảng Sóng Thần
- Từ 01/06/2016 - nay	:	Nhân viên Kế hoạch Tổng hợp, Phòng Kế hoạch kinh doanh CTCP ICD Tân Cảng – Sóng Thần
- Từ 01/06/2016 – nay	:	Thành viên BKS CTCP ICD Tân Cảng Sóng Thần
Chức vụ công tác hiện tại tại Công ty	:	Thành viên Ban Kiểm Soát
Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác	:	Không có
Số lượng cổ phần nắm giữ	:	12.400 cổ phần, chiếm 0,10% vốn điều lệ
<i>Trong đó:</i>		
- Cổ phần đại diện nắm giữ	:	0 cổ phần, chiếm 0,00% vốn điều lệ
- Cổ phần cá nhân nắm giữ	:	12.400 cổ phần, chiếm 0,10% vốn điều lệ
Hành vi vi phạm pháp luật	:	không

Các khoản nợ đối với Công ty	:	không
Thù lao và các khoản lợi ích khác	:	không
Lợi ích liên quan đối với Công ty	:	không
Số lượng cổ phần do người liên quan nắm giữ	:	0 cổ phần, chiếm 0,00% vốn điều lệ

2.3 Bà Nguyễn Thị Bạch Cúc - Ủy viên Ban Kiểm soát

Ngày tháng năm sinh:	:	13/12/1985
Nơi sinh	:	Lâm Đồng
Số CMND	:	250571172
Quốc tịch	:	Việt Nam
Dân tộc	:	Kinh
Địa chỉ thường trú	:	45 Cù Chính Lan, Liên Nghĩa, Đức Trọng, Lâm Đồng
Trình độ chuyên môn	:	Thạc sĩ Kinh tế, chuyên ngành Tài chính - Ngân hàng
Quá trình công tác	:	
- Từ 09/2007 đến 10/2008	:	Chuyên viên khách hàng, Ngân hàng TMCP Á Châu
- Từ 03/2011 đến 12/2012	:	Chuyên viên Tài chính, Tổng Công ty Bến Thành - TNHH MTV
- Từ 01/2013 đến 04/2016	:	Chuyên viên Tài chính CTCP Dịch vụ Biển Tân Cảng (TCO)
- Từ 04/2016 – nay	:	Chuyên viên Đầu tư, Trưởng Ban kiểm soát CTCP Dịch vụ Biển Tân Cảng (TCO)
- Từ 01/06/2016 – nay	:	Thành viên Ban Kiểm soát CTCP ICD Tân Cảng Sóng Thần
Chức vụ công tác hiện tại tại Công ty	:	Thành viên Ban Kiểm Soát
Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác	:	Chuyên viên Đầu tư, Trưởng Ban kiểm soát CTCP Dịch vụ Biển Tân Cảng (TCO)
Số lượng cổ phần nắm giữ	:	0 cổ phần, chiếm 0,00% vốn điều lệ
<i>Trong đó:</i>		
- Cổ phần đại diện nắm giữ	:	0 cổ phần, chiếm 0,00% vốn điều lệ
- Cổ phần các nhân nắm giữ	:	0 cổ phần, chiếm 0,00% vốn điều lệ
Hành vi vi phạm pháp luật	:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty	:	không
Thù lao và các khoản lợi ích khác	:	không
Lợi ích liên quan đối với Công ty	:	không
Số lượng cổ phần do người liên quan nắm giữ	:	0 cổ phần, chiếm 0,00% vốn điều lệ

3. Danh sách và sơ yếu lý lịch các thành viên Ban Giám đốc

Bảng 21: Danh sách thành viên Ban Giám đốc của Công ty

Stt	Họ và tên	Chức vụ
1	Nguyễn Thành Sơn	Giám đốc Công ty
2	Trần Trí Dũng	Phó Giám đốc Công ty
3	Vũ Khánh Đông	Phó Giám đốc Công ty
4	Phạm Văn Vượng	Phó Giám đốc Công ty

Nguồn: ICD Tân Cảng Sóng Thần

3.1 Ông Nguyễn Thành Sơn – Giám đốc

Vui lòng xem thêm thông tin tại phần Danh sách và Sơ yếu lý lịch các thành viên Hội đồng quản trị (như trên).

3.2 Ông Trần Trí Dũng – Phó Giám đốc

Vui lòng xem thêm thông tin tại phần Danh sách và Sơ yếu lý lịch các thành viên Hội đồng quản trị (như trên).

3.3 Ông Vũ Khánh Đông – Phó Giám đốc

Ngày tháng năm sinh: : 15/09/1963

Nơi sinh : Hà Nội

Số CMND : 022765748

Quốc tịch : Việt Nam

Dân tộc : Kinh

Địa chỉ thường trú : 2B Chu Mạnh Trinh, P. Bến Nghé, Q.1, TP. Hồ Chí Minh

Trình độ chuyên môn : Thạc sỹ kinh tế

Quá trình công tác :

- Từ 10/1981 – 03/1985 : Bộ đội, Nhà máy Ba Son – Quân chủng Hải quân
- Từ 04/1985 – 08/1987 : Lái xe, Đội vận chuyển, Nhà máy Ba Son – Quân chủng Hải quân
- Từ 09/1987 – 10/1990 : lao động hợp tác tại Cộng hòa dân chủ Đức
- Từ 11/1990 – 06/1992 : Nhân viên Nhà máy Ba Son
- Từ 07/1992 – 12/1993 : Lái xe, Đội cơ giới – Tổng Công ty Tân Cảng Sài Gòn
- Từ 01/1994 – 10/1996 : Đội phó, Đội cơ giới – Tổng Công ty Tân Cảng Sài Gòn
- Từ 11/1996 – 05/1997 : Trung úy, Đội phó Đội cơ giới, Tổng Công ty Tân Cảng Sài Gòn
- Từ 06/1997 - 03/1998 : Đội phó đội trực ban điều độ, Trung tâm điều độ, Tổng Công ty Tân Cảng Sài Gòn
- Từ 04/1998 – 07/2000 : Đại úy, Quyền Đội trưởng Đội trực ban điều độ, Trung tâm điều độ, Tổng Công ty Tân Cảng Sài Gòn
- Từ 08/2000 – 05/2002 : Thiếu tá, Trưởng ban hàng nhập, Trung tâm điều độ - Tổng Công ty Tân Cảng Sài Gòn

- Từ 06/2002 – 03/2010 : Trưởng trung tâm điều hành sản xuất, Công ty TNHH MTV ICD Tân Cảng Sóng Thần
- Từ 04/2010 – 05/2016 : Phó Giám đốc phụ trách sản xuất, Công ty TNHH MTV ICD Tân Cảng Sóng Thần
- Từ 01/06/2016 - nay : Phó Giám đốc CTCP ICD Tân Cảng Sóng Thần
- Chức vụ công tác hiện tại tại Công ty : Phó Giám đốc Công ty
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác : Không có
- Số lượng cổ phiếu nắm giữ : 2.300 cổ phiếu, chiếm 0,02% vốn điều lệ
- Trong đó:*
- *Cổ phần đại diện nắm giữ* : *0 cổ phiếu, chiếm 0,00% vốn điều lệ*
- *Cổ phần cá nhân nắm giữ* : *2.300 cổ phiếu, chiếm 0,02% vốn điều lệ*
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không
- Thù lao và các khoản lợi ích khác : Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không
- Số lượng cổ phần do người liên quan nắm giữ : 0 cổ phiếu, chiếm 0,00% vốn điều lệ

3.4 Ông Phạm Văn Vượng – Phó Giám đốc

- Ngày tháng năm sinh: : 21/12/1972
- Nơi sinh : Hà Nam
- Số CMND : 024554298
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : Số 136 Tầng 2, Nguyễn Văn Thủ, P. Đakao, Q.1, TP. Hồ Chí Minh
- Trình độ chuyên môn : Thạc sỹ Kinh tế
- Quá trình công tác :
- Từ 02/1992 – 04/1992 : Chiến sỹ Đoàn 6, Hải quân
- Từ 05/1992 – 07/1992 : Chiến sỹ Đoàn 679, Hải quân
- Từ 08/1992 – 03/1995 : Chiến sỹ HV Trường Cao đẳng kinh tế - Bộ Quốc phòng
- Từ 04/1995 – 10/2000 : Nhân viên Xí nghiệp Sơn Hải Âu - Hải quân
- Từ 11/2000 – 06/2006 : Nhân viên Phòng tài chính – Quân Cảng Sài Gòn
- Từ 07/2006 – 06/2009 : Trưởng Ban tài chính – Kế toán trưởng Công ty TNHH MTV ICD Tân Cảng Sóng Thần
- Từ 07/2009 – 11/2015 : Trưởng Phòng tài chính – Kế toán trưởng Công ty TNHH MTV ICD Tân Cảng Sóng Thần

- Từ 12/2015 - 31/05/2016 : Phó Giám đốc Công ty TNHH MTV ICD Tân Cảng Sóng Thần
- Từ 01/06/2016 - nay : Phó Giám đốc CTCP ICD Tân Cảng Sóng Thần
- Chức vụ công tác hiện tại tại Công ty : Phó Giám đốc Công ty
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác : Không có
- Số lượng cổ phiếu nắm giữ : 6.500 cổ phiếu, chiếm 0,05% vốn điều lệ
- Trong đó:*
- *Cổ phần đại diện nắm giữ* : *0 cổ phiếu, chiếm 0,00% vốn điều lệ*
- *Cổ phần cá nhân nắm giữ* : *6.500 cổ phiếu, chiếm 0,05% vốn điều lệ*
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không
- Thù lao và các khoản lợi ích khác : Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không
- Số lượng cổ phần do người liên quan nắm giữ : 0 cổ phiếu, chiếm 0,00% vốn điều lệ

4. Sơ yếu lý lịch Kế toán trưởng

Bảng 22: Kế toán trưởng của Công ty

Stt	Họ và tên	Chức vụ
1	Nguyễn Thị Minh Hương	Kế Toán trưởng

Nguồn: ICD Tân Cảng Sóng Thần

Bà Nguyễn Thị Minh Hương – Kế toán trưởng

- Ngày tháng năm sinh: : 09/08/1979
- Nơi sinh : Hải Phòng
- Số CMND : 025629946
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : TC2 - 17-02, Chung cư Tropic Garden, Số 49 Đường 66, P. Thảo Điền, Q.2, TP. Hồ Chí Minh
- Trình độ chuyên môn : Thạc sỹ
- Quá trình công tác :
 - Từ 09/2001 - 05/2002 : Nhân viên kế toán, Công ty TNHH Tung Kuang
 - Từ 06/2002 - 04/2010 : Nhân viên kế toán, Cty TNHH MTV ICD Tân Cảng Sóng Thần
 - Từ 05/2010 - 11/2015 : Phó trưởng phòng Tài chính kế toán, Cty TNHH MTV ICD Tân Cảng Sóng Thần

- Từ 12/2015 - 05/2016 : Trưởng phòng Tài chính kế toán - Kế toán trưởng Công ty TNHH MTV ICD Tân Cảng Sóng Thần
- Từ 01/06/2016 - nay : Kế toán trưởng CTCP ICD Tân Cảng Sóng Thần
- Chức vụ công tác hiện tại tại Công ty : Kế toán trưởng
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác : Không có
- Số lượng cổ phần nắm giữ : 6.300 cổ phần, chiếm 0,05% vốn điều lệ
- Trong đó:*
 - *Cổ phần đại diện nắm giữ* : *0 cổ phần, chiếm 0,00% vốn điều lệ*
 - *Cổ phần các nhân nắm giữ* : *6.300 cổ phần, chiếm 0,05% vốn điều lệ*
- Hành vi vi phạm pháp luật : không
- Các khoản nợ đối với Công ty : không
- Thù lao và các khoản lợi ích khác : không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : không
- Số lượng cổ phần do người liên quan nắm giữ : 0 cổ phần, chiếm 0,00% vốn điều lệ

5. Kế hoạch tăng cường quản trị công ty

Với việc trở thành công ty đại chúng, với sự tham gia góp vốn của hơn 200 cổ đông, hoạt động của công ty chịu sự quản lý của UBCKNN và sự giám sát của cổ đông. Những cổ đông ưu tú, có năng lực, trách nhiệm, sẽ tham gia điều hành Công ty. Điều này sẽ giúp công ty hoạt động minh bạch hơn.

Bên cạnh đó, Công ty tuân thủ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13, Luật chứng khoán số 70/2006/QH11, Luật số 62/2010/QH12 Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật chứng khoán, Điều lệ tổ chức và hoạt động của CTCP ICD Tân Cảng Sóng Thần, các quy chế về quản trị Công ty, Quy chế công bố thông tin,... Bên cạnh các kế hoạch đang thực hiện nhằm tăng cường công tác quản trị, Công ty cũng chú trọng các mặt sau:

- Quản trị kinh doanh

Hiện nay Công ty đang quản lý tương đối tốt công tác quản trị kinh doanh, giữ được sự ổn định và phát triển kinh doanh trong thời gian qua. Công ty sẽ tiếp tục thực hiện chuyên môn hóa các khâu kinh doanh, tăng cường tính chuyên nghiệp, tính linh hoạt trọng việc xây dựng, thực hiện các mục tiêu kinh doanh trong ngắn hạn và trung hạn để hoạt động hiệu quả hơn.

- Quản trị tài chính

Tiếp tục rà soát, bổ sung Quy chế quản trị tài chính theo hướng công khai, minh bạch và đúng pháp luật. Quan tâm bổ sung, chỉnh sửa, nâng cao chất lượng nội dung của các Quy chế, quy định đảm bảo an toàn vốn, tiết kiệm chi phí, giữ được hiệu quả sử dụng vốn ở mức cao. Chú trọng công tác thống kê, tổng hợp, phân tích số liệu để có cơ sở tin cậy và hoạch định kế hoạch sản xuất kinh doanh.

- Quản trị sản xuất

Duy trì hệ thống quản lý chất lượng, kiểm soát tốt chi phí nhằm giảm giá thành sản phẩm/dịch vụ, nâng cao năng lực cạnh tranh. Tạo môi trường thúc đẩy sản xuất và sáng tạo trong Công ty.

- Quản trị nhân sự

Tăng cường quản trị nhân sự, đặc biệt là nhân sự cấp cao, nhân viên kỹ thuật trình độ cao. Duy trì và tạo động lực phấn đấu cho đội ngũ nhân viên, xây dựng và phát triển lực lượng lao động chuyên nghiệp.

Đẩy mạnh công tác đào tạo nhân lực, tuyển dụng bổ sung mới những người có tài, có đức, bản lĩnh, tâm huyết và nhiệt tình với công việc, đồng thời trang bị các kỹ năng quản trị nhằm từng bước xây dựng đội ngũ quản trị doanh nghiệp có đủ khả năng đáp ứng yêu cầu phát triển của Công ty trong thời gian trước mắt cũng như lâu dài.

Ngoài ra, Công ty cũng sắp xếp, tinh gọn bộ máy quản lý - quản trị công ty, đồng thời Hội quản trị phối hợp cùng với Ban Kiểm soát tăng cường hoạt động quản trị, kiểm soát, đôn đốc đội ngũ lãnh đạo Công ty chấp hành nghiêm chỉnh các nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, nghị quyết Hội đồng quản trị.

3 - C
CÔNG TY
HỮNG K
TIN
HÀNH
HÍ MİN
HỒ C

PHỤ LỤC

- ❖ Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2015, BCTC kiểm toán giai đoạn từ 01/01/2016 đến 31/05/2016 của Công ty TNHH MTV ICD Tân Cảng – Sóng Thần;

CTCP ICD TÂN CẢNG SÓNG THẦN - BẢN TÓM TẮT THÔNG TIN

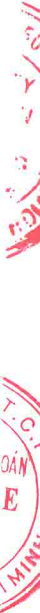
Bình Dương, ngày 30 tháng 11 năm 2016

CTCP ICD TÂN CẢNG SÓNG THẦN

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Thành Sơn



Hà Nội, ngày 20 tháng 11 năm 2016

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN MARITIME

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC




Nguyễn Đức Hoàn

